



ĐỨC MẸ VÀ DON BOSCO

J.M BESLAY SDB

LỜI NÓI ĐẦU

Ít lâu trước khi qua đời, thánh Gioan Bosco chỉ tay vào ảnh Đức Mẹ Phù Hộ treo trên căn phòng nhỏ của Ngài và nói với Michel Rua, người sẽ kế vị Ngài: “cha hãy nhìn kỹ Đức Mẹ. không có Mẹ, Don Bosco đã không làm được chuyện gì. Chính Mẹ đã luôn làm mọi việc. trong tay Mẹ, Don Bosco chỉ là một công cụ tồi tàn...cha đừng bao giờ quên rằng mọi cái chúng ta có đều là nhờ Mẹ”.

Đức khiêm tốn của các thánh đáng khâm phục biết bao! Sự quên mình hoàn toàn như thế làm các Thánh rất giống nhau. Cha sở họ Ars sẽ qui vô số phép lạ của Ngài cho thánh nữ Philômêna nhỏ bé của Ngài, còn Ngài không đáng kể, Ngài chỉ là một linh mục hèn mọn, giảng khuyên và giải tội suốt ngày, vậy mà tất cả cuộc đời của Ngài đã phục vụ cho Chúa trên trời, như vị cha sở tốt lành đã giữ gìn không nói đến điều đó. Không việc gì phải nói đến điều đó.

Cũng một sự bỏ mình, một sự quên mình như thế nơi Don Bosco, Ngài đã đặt ý chí, tất cả tin tưởng, hết mọi dự án của Ngài trong tay Đức Mẹ, với Mẹ, Ngài làm việc, Ngài chịu cực, Ngài dám làm mọi sự. thế là trong gần 50 năm, hành động của hai người đã quấn lấy nhau, tan hòa vào nhau, thành một công việc chung. Trong mọi toan tính, mỗi người đã góp tất cả những gì mình có: Don Bosco thì góp thiện chí và niềm tin tưởng trọn vẹn, còn Đức Mẹ vô cùng quyền năng thì góp vào đó tình thương của Ngài đối với loài người khôn khổ. Có thể nói, Mẹ con đã chung vai sát cánh mà tiến hành.

Sự can thiệp của Đức Mẹ vào cuộc đời Don Bosco là một thực tại liên li mọi ngày và gần như của mọi đêm. Đức Mẹ đã đứng sẵn đó, ngay khi Don Bosco còn thơ ấu. Mẹ che chở, Mẹ khích lệ ơn gọi của tôi tớ Mẹ. Mẹ hướng dẫn Don Bosco như Mẹ hiện qua những nỗi khó khăn chưa ai từng gặp. sau cùng, Mẹ sẽ giúp Don Bosco thực hiện một công trình mà chưa đầy một thế kỷ, đã mở rộng đến nỗi không có một hành động không ngừng bởi trời, thì không cách nào giải nghĩa được. hành động này thật không ai có thể chối cãi được vì nó quá hiển nhiên. Người ta sẽ thấy rõ qua các trang sau đây.

Những trang sách này sẽ chỉ gồm những sự kiện, những mẩu chuyện về cuộc đời lạ lùng của thánh Don Bosco, không có chú giải dài dòng gì hết. tự chung, những sự kiện này nói lên nhiều lắm, và độc giả có thể rút ra được những bài học tốt đẹp.. tất nhiên sự hiện diện của Đức Mẹ trong cuộc đời của thánh Don Bosco có thể mở đường cho những nghiên cứu lý thú, và cung cấp tài liệu phong phú cho những bài giảng dạy, nhưng đó không phải là mục đích của tác phẩm này. Vì chỉ muốn trình bày một trong những khía cạnh của một trong những khuôn mặt lạ lùng nhất của thời đại chúng ta.

Tập sách nhỏ này chắc chắn sẽ được các bạn trẻ ưa thích, vì các trẻ thường ham nghe những câu chuyện kỳ lạ. chúng tôi tin rằng “truyện truyền kỳ” mới này sẽ giúp cho người đọc hiểu rõ Don Bosco hơn, và niềm cậy trông của họ vào Đức trinh nữ Maria có được một chỗ vững vàng. Nếu hy vọng này được thực hiện, thì chúng tôi vô cùng sung sướng.

J.M BESLAY SDB

PHẦN 1: CUỘC GẶP GỠ ĐẦU TIÊN VỚI ĐỨC MẸ

Đức Mẹ ưa thích đồng quê và ưa người đồng quê. Điều đó không có nghĩa là mẹ không đi tới các thành phố. Những cái đẹp của tạo vật trong cái đơn sơ tự nhiên xem như lôi cuốn được tư chất tinh khiết của Mẹ hơn.

Bởi vậy, Mẹ đã kén chọn những thiếu nữ chần cừ và những cậu bé nhà quê ở Lộ Đức Mẹ, ở Salette, ở Pontmain, ở Fatima để tỏ cho các em biết những ao ước của Mẹ, và ủy thác cho các em những sứ mạng phi thường.

cũng bởi thế, Mẹ đã chọn tại làng Becchi heo lánh vùng Piemont, một cậu bé, con nhà nông nghèo khổ, cậu Gioan Bosco, để trao cho cậu một công trình mà Mẹ muốn thực hiện. Và truyện của Don Bosco cũng bắt đầu như truyện thánh Giuse, người con vinh hiển của ông Giacóp, bằng một giấc chiêm bao đầy huyền nhiệm, nhưng cũng rất ý nghĩa.

Trong cảnh thanh vắng của một đêm yên hàn, và trong sự bình an của ngôi nhà tranh, nơi mọi người đang an giấc, cậu bé chần cừ của xóm Becchi cũng sắp nghe tiếng nói của trời cao.

Thoạt tiên, cậu không hiểu nhưng sau đó cậu sẽ hiểu rằng chiêm bao này hướng dẫn cuộc đời cậu. dưới sự dìu dắt và che chở của Đức Mẹ. chúng ta hãy nghe chính thánh nhân kể về giấc mơ kỳ diệu đó:

“vào quãng 9 tuổi, tại Becchi, tôi có một chiêm bao, mà ấn tượng sâu sắc đã đánh dấu cuộc đời tôi. Truyện đó đã xảy ra trước cửa nhà tôi, trên sân rộng lớn, nơi từng trăm thiếu niên và trẻ con nô đùa, chúng vui vẻ ồn ào, cười, chạy nhảy...nhiều đứa trẻ chửi thề. Nghe những lời thô tục của chúng, tôi xông vào giữa bọn chúng, hăm he và thui cho chúng mấy quả để chúng phải chơi tử tế.

Bỗng nhiên, một nhân vật đáng kính và uy nghi, y phục sang trọng, khoác một tấm áo choàng trắng như tuyết, hiện ra trước mặt tôi. Dung mạo sang láng như mặt trời làm tôi lóa mắt, nhưng lại thu hút tôi, ngài gọi tên của tôi và truyền cho tôi phải cầm đầu bọn kia, rồi Ngài nói thêm:

- con giữ mình đừng đánh chúng, con phải dùng sự hiền từ, lòng bác ái để chiếm được trái tim chúng, chính nhờ cách đó mà chúng sẽ trở thành bạn bè của con. Con phải bắt đầu bằng việc giáo hóa chúng, dạy cho chúng thấy sự xấu xa của tội lỗi và vẻ đẹp của nhân đức.

nghe mấy lời đó, tôi sợ quá ...tôi kêu là tôi bất tài, bất lực...tôi là một đứa trẻ dốt nát, làm sao có thể nói về thiên Chúa với lũ trẻ kia, thì bỗng nhiên cái bọn vô lại kia im bật và xúm lại vây quanh nhân vật kỳ diệu. tất cả mọi tiếng chửi thề la hét đều chấm dứt ngay.

Tôi chưa kịp hiểu những gì xảy ra quanh tôi, nên tôi hỏi thêm:

- Mà ngài là ai mà lại truyền cho tôi làm một việc khó như thế, tôi coi là không thể làm được?

-Con đừng sợ chi. Điều mà nay con coi là không thể làm được thì một ngày kia con sẽ hoàn thành được, nhờ vâng lời và kiên thức.

-Mà làm sao con có được kiên thức.

-Ta sẽ cho con một Bà Giáo rất khôn ngoan. Chính bà sẽ dạy con kiến thức đích thực mà nếu không có, tất cả mọi khôn ngoan đều là điên rồ.

-Nhưng vậy, Ngài là ai mà lại nói với tôi như thế.

-Ta là con của Bà mà Mẹ con dạy con chào kính mỗi ngày ba lần.

-Mẹ tôi cũng dạy tôi đừng có dễ tin vào những người mà tôi không quen biết. vậy xin ngài hãy cho tôi biết ngài là ai?

-Tên ta hả? con hãy hỏi Mẹ ta.

Lúc đó, một bà lớn và đẹp hiện ra với tôi. Diện mạo bà đầy hiền hòa và uy nghi. Trên vai bà, một áo choàng rực rỡ, đầy những sao lấp lánh, tôi vô cùng bối rối, nhưng bà làm hiệu cho tôi tới gần. bà cầm lấy tay tôi và nói:

-con hãy nhìn kỹ này...

thế là tất cả những đứa trẻ đều biến mất. thay vào chỗ của chúng, tôi chỉ còn thấy một đàn nhiều con vật, những con chó sói, những con gấu, rồi chó, mèo và không biết những giống gì nữa...

-đó là lãnh vực hoạt động của con. Đó là công trình đang đợi con, con hãy khiêm tốn hãy mạnh mẽ, hãy can trường, đừng bao giờ để mình nản chí vì những nỗi khó khăn.

Rồi bà nói thêm:

-con hãy nhìn cho tỏ và hãy nhớ cho kỹ...những gì xảy ra trước mắt con đây thì một ngày nào đó, con sẽ làm cho con cái của Mẹ.

lúc đó tôi quay mặt lại và thấy những con sói, những con gấu và tất cả con vật khác đã biến thành những con chiên non nớt, vừa chạy nhảy tung tăng dễ thương, vừa kêu be be một cách vui vẻ, như muốn chào mừng Bà Chúa oai nghiêm và con Bà.

Càng lúc tôi càng sững sốt, rồi xao xuyên, tôi bắt đầu khóc và xin Bà Giáo giải thích ý nghĩa của những điều huyền bí này.

Khi đó Bà đặt tay trên đầu tôi như để ban phép lành cho tôi, rồi Bà mỉm cười nói:

-khi nào tới lúc đó, con sẽ hiểu tất cả. đang khi nghe mấy lời đó, thì một tiếng động làm tôi tỉnh giấc, và thị kiến biến đi.

Tôi như tỉnh như mê, tôi cảm thấy như hai tay tôi và đôi má vẫn còn đau vì những quả đấm đã thụi cho bọn nhóc kia, và những cái tát mà tôi đã lãnh nhận khi đánh nhau với chúng. Những lời nghiêm trọng mà tôi vừa nghe làm tôi bận tâm đến nỗi tôi không thể ngủ lại được.

Vừa tảng sáng, tôi đã vội kể cho mọi người quanh tôi, và mỗi người giải thích chiêm bao của tôi theo mỗi cách. Thoạt tiên, các anh tôi cười..

-mày sẽ là thằng chẵn cừu! anh Giuse bảo tôi thế - mày sẽ là thằng chẵn heo và chẵn cừu.

-có lẽ mày sẽ là thằng tướng cướp! -anh Antôn đáp lại bằng một giọng khô khan và chế diễu.

-không nên để tâm quá nhiều đến một giấc mơ! – Bà nội tốt lành của tôi nói lắm lắm như thế.

Và Don Bosco thêm rằng:

-tôi cũng nghĩ như thế, nhưng làm sao có thể xua khỏi tâm trí tôi những điều vừa gây ấn tượng sâu sắc đến như vậy.

giữa lúc đó, Mẹ Magaritta nhìn con âu yếm một hồi lâu, rồi nói:

-biết đâu, rồi một ngày nào đó Gioan Bosco lại không trở thành linh mục.

chính Mẹ đã nhìn đúng, tương lai sẽ cho thấy điều đó cách kỳ diệu.

mà thật ra mọi người đều có lý, hơn là họ tưởng. Gioan Bosco sẽ là người chủ chăn, người chăn dắt các linh hồn. dưới chiếc gậy chăn cừu của Ngài, Ngài sẽ dẫn về cho Chúa Kitô từng ngàn vạn trẻ em.

Gioan Bosco sẽ là “tướng”, là người đứng đầu ba đại gia đình tu sĩ dẫn mình phục vụ giáo hội trong công cuộc bác ái.

Gioan Bosco sẽ là “linh mục” cậu sẽ sớm nói nhỏ với Mẹ cậu biết lòng ao ước tha thiết làm linh mục của cậu.

Và khi Mẹ Magaritta hỏi tại sao cậu lại muốn làm linh mục, thì cậu bé trả lời ngay, không ngập ngừng: “Mẹ ạ, nếu một ngày nào đó con trở thành linh mục, con sẽ hiến dâng cuộc đời con cho các trẻ em. Con sẽ yêu thương chúng, con sẽ dạy dỗ chúng, con sẽ hy sinh tất cả con người để mưu ích cho linh hồn chúng.”

...đó, Đức Mẹ đã đi vào cuộc đời của thánh Gioan Bosco lần đầu tiên, cách kỳ lạ nhưng rất hiện thực.

...từ nay, Mẹ Maria và Gioan Bosco sẽ không bao giờ lìa xa nhau...

Phần 2: MỘT HÌNH ẢNH ĐẸP CỦA ĐỨC MẸ: MẸ MAGARITTA

Hôm trước ngày con Bà vào đại chủng viện, trong không khí yên hàn của căn nhà bé nhỏ tại làng Becchi, Bà Mẹ của Don Bosco đã nói lời cầu nguyện này với con Bà:

- Gioan Bosco bé nhỏ của Mẹ, khi con sinh ra, Mẹ đã hiến dâng con cho Đức Mẹ, khi con bắt đầu cắp sách đi học, Mẹ đã khuyên nhủ con phải mãi mãi trung hiếu với Đức Mẹ. bây giờ Mẹ xin con hãy trọn vẹn thuộc về Đức Mẹ. con hãy yêu thương ai yêu mến Đức Mẹ và nếu một ngày nào đó con trở thành linh mục, con phải không ngại truyền bá lòng sùng kính người Mẹ tốt lành này.

Ta thấy đó, lòng mộ mến của thánh nhân đối với Mẹ Maria bắt nguồn từ xa xưa, từ những năm tươi đẹp của tuổi thơ, từ việc đào tạo sơ khởi về lòng đạo Đức Mẹ do Mẹ Ngài. Chính Bà Mẹ đạo Đức này đã đặt Gioan Bosco bé nhỏ của Bà trên đầu gối và dạy cho bé Gioan Bosco bập bẹ những kinh kính mừng Maria, và khuyên con Bà nâng nhìn lên Nữ Vương trên trời. và người ta có thể nói rằng: từ khi cậu nhận biết mình, cậu Gioan Bosco đã nhận ra nơi Mẹ cậu một hình ảnh đơn sơ và trung thực của Mẹ Maria.

Mẹ Magaritta không I TỜ, vì Mẹ không đi học ở trường, nhưng Mẹ biết Thiên Chúa... và như vậy là đủ.

Góa chồng lúc mới 29 tuổi, Mẹ phải gánh nuôi ba đứa con (dù đứa lớn nhất là con riêng của chồng) và Bà Mẹ chồng tàn tật, phải chăm sóc trên giường. và trong mười lăm năm trường, Mẹ phải lam lũ để nuôi sống năm người đó.

Phải nói rằng Mẹ đã hiểu việc đào luyện thân xác sẽ không kết quả nhiều. nếu linh hồn không được nuôi dưỡng vững vàng. Chính Mẹ dạy giáo lý cho các con của Mẹ. Mẹ trông chừng bạn bè và sự chơi đùa của các con. Chính Mẹ hướng dẫn các con công ăn việc làm. Mẹ dạy chúng chẻ củi, kén nước, nhặt rau, chăn bò và bê của nhà. khi công việc của Gioan Bosco làm xong từ tế, thì Mẹ đem tới cho cậu bé út của Mẹ phần thưởng, một miếng bánh đã làm phép...

Nhưng điểm mà Mẹ Magaritta tỏ ra không ai sánh kịp, đó là niềm tin tưởng vô biên của Mẹ đối với cha trên trời, nhiều ngày nhà không có chút gì ăn cho năm miệng ăn, thế mà đối với những kẻ lang thang tới gõ cửa nhà Mẹ, những anh chàng bán dạo, những tên cướp, những tên lính ngả ngũ của đạo quân Napôlêon, thì không bao giờ Mẹ từ chối một tô súp hay một miếng bánh mì, nhiều khi Mẹ còn giấu những khách trọ ở đó để họ không rơi vào tay bọn lính đen sẫm, vì lính kiêu ngạo, không dám xâm phạm tới gia cư của Mẹ, đối với những người Mẹ giúp đỡ như thế, Mẹ chỉ đòi trả nợ Mẹ bằng một kính kính mừng hay một kính lạy cha mà họ phải đọc chung với các con của Mẹ, hoặc Mẹ chỉ xin được nhòm vào ba lô của mấy anh chàng bán dạo để xem mấy anh có bán những sách truyện nguy hiểm cho các linh hồn không. Rồi khi còn một mình Mẹ với mấy con nhỏ của mình, Mẹ nắm lấy tay chúng dặt ra trước căn nhà nhỏ bé của mình, vừa nói vừa chỉ cho mấy đứa con nhỏ nhìn ngắm muôn ngàn vì sao đang lấp lánh trên bầu trời: “mấy con hãy nhìn coi: chính Thiên Chúa đã đặt các tinh tú kỳ diệu ở trên đó, nếu bầu trời mà đẹp như vậy thì Thiên Đàng sẽ còn đẹp biết bao”.

Bằng cách đó, Mẹ đã dạy cho Gioan Bosco cách nhận ra Thiên Chúa nơi vạn vật, biết làm việc không quản nặng nhọc, biết kiên nhẫn hứng chịu mọi cơn thử thách, biết yêu mến Thiên Chúa trong những con người nghèo khổ, những người đau khổ, những tội nhân... đúng là những điều mà cậu phải làm khi trưởng thành và trong suốt cả cuộc đời cho tới hơi thở cuối cùng.

Vào dịp phục sinh năm 1862, Gioan Bosco được rước lễ lần đầu tại họ đạo Castelnuovo d'asti. Đối với biến cố trọng đại này, chúng ta chỉ còn giữ được một kỷ niệm chắc chắn, đó là những lời khuyên mà vào buổi chiều hôm đó, Mẹ Magaritta nói với cậu bé vừa rước lễ: “con ạ, Mẹ tin tưởng một cách êm dịu rằng sáng nay Thiên Chúa đã nhận lấy trái tim con làm của Ngài, con hãy hứa với Chúa rằng: con sẽ giữ mình tốt lành và trong sạch cho tới hết đời con. Con hãy năng rước lễ, nhưng coi chừng đừng phạm sự thánh, và muốn vậy, con hãy xưng tội cách thật thà, con hãy vâng lời, hãy vui vẻ đi học giáo lý và đi nghe giảng, và con hãy tránh xa các bạn xấu như tránh dịch tễ”.

Chín năm sau, ngày 25 tháng 10 năm 1835, sau khi vượt qua nhiều trở ngại, Gioan Bosco được mặc áo giáo sĩ trong nhà thờ Castelnouvo... cậu sắp bước vào đại chủng viện. hôm trước ngày lên đường, Mẹ Magaritta gọi con yêu dấu ra một nơi, và nói với cậu những lời nguyện mà chúng tôi vừa trích dẫn trên kia, nói lên tất cả tâm tình của một người Mẹ đáng kính phục này.

Sau những năm dài thử thách, Gioan Bosco được thụ phong linh mục, hôm sau ngày dâng thánh lễ đầu tiên, và khi Mẹ con đã về nhà mình, một căn nhà nhỏ, nghèo hèn tại Becchi, thì Mẹ Magaritta nắm hai tay vừa được thánh hiến của con mình trong tay mình và nói với một giọng nghiêm trang đầy dịu dàng: “Gioan Bosco bé nhỏ của Mẹ, nay con là linh mục rồi! từ

nay mỗi ngày con sẽ dâng thánh lễ...con hãy nhớ kỹ điều này: bắt đầu dâng thánh lễ là bắt đầu chịu đau khổ. Con sẽ không thấy ngay điều này, nhưng một ngày nào đó, con sẽ thấy là Mẹ của con nói đúng. Mẹ tin rằng, mỗi sáng con cầu nguyện cho Mẹ, Mẹ không xin con điều gì khác, từ nay, con chỉ lo cứu rỗi các linh hồn, con khỏi bận tâm lo cho Mẹ”

Những lời đáng kính phục dường nào! Một tác giả công giáo đã viết: “có những Bà Mẹ có tâm hồn linh mục”. lời này rất đúng và ý nghĩa khi người ta nghĩ tới Mẹ Magaritta, một phụ nữ nhà quê làng Becchi, Bà đã chịu đau khổ biết bao và đã trải qua bao nỗi khổ để nhìn thấy ngày hôm nay.

Sau đó, người phụ nữ thánh thiện và can đảm này sẽ rời bỏ xứ sở bỏ căn nhà của mình, để tới giúp con mình thành lập công trình tại Valdocco, Bà sẽ làm việc ở đó mười năm, và thật khó mà tưởng tượng ra được một sự kết hợp nào khác hơn là giữa Mẹ và con, giống như sự kết hợp giữa Chúa kitô và Mẹ người...

Khi Mẹ người gần qua đời, Mẹ gọi Gioan Bosco của Mẹ tới gần và nói: “Mẹ sắp ra đi đây, Mẹ sẽ để lại những lo toan vật chất của nhà này trong tay người khác. Sự thay đổi sẽ đau lòng, nhưng Đức Mẹ sẽ giúp con. Con hãy nghe lời khuyên của Mẹ: trong các toan tính của con, đừng bao giờ tìm rạng rỡ, nổi danh, nhưng chỉ tìm vinh hiển của Chúa, trong cảnh nghèo khó đích thực...nhiều người yêu chuộng Đức khó nghèo, nhưng là khó nghèo nơi người khác. Con đừng quên lời giảng dạy hữu hiệu nhất ở chỗ mình phải làm trước những gì mình dạy cho người khác làm. Mẹ xin mọi người cầu nguyện cho Mẹ. khi Mẹ được ở với Chúa và Đức Mẹ, Mẹ sẽ không ngớt lời cầu nguyện cho công trình của con và cầu nguyện cho mọi người”.

Khi người Mẹ yêu dấu của Ngài đi vào nơi vĩnh cửu, Don Bosco với trái tim tan nát, đã chạy lại dưới chân Đức Mẹ an ủi kẻ âu lo, và kẻ lễ nổi niềm như sau: “bây giờ, Mẹ phải thế vào chỗ trống đó, trong đại gia đình của con, nhất định phải có một người Mẹ, ngoài Mẹ ra, ai sẽ giữ được vai trò này? Con phó thác cho Mẹ tất cả các con cái của con. Lạy Mẹ rất thánh, xin hãy che chở đời sống và linh hồn của chúng, bây giờ và mãi mãi”.

Người ta có thể nói rằng chưa bao giờ một hành vi ủy thác đã được trời phê chuẩn cách đầy đủ như vậy, trong ba mươi hai năm nghĩa là cho tới tận đời người đầy tớ của Chúa, hầu như nữ vương các thiên thần đã bỏ trời xuống để hợp tác với người, lo cho phần rỗi các thanh thiếu niên, thế chân và thế chỗ cho “Mẹ Magaritta” đã về thiên đàng. Quả thật Mẹ Magaritta là hình ảnh tuyệt vời của Đức Trinh Nữ Maria! Thật sự hầu hết các thánh đều được đào tạo trên đầu gối của Mẹ các Ngài, và chắc rằng, ngày lễ phục sinh năm 1934, khi Don Bosco được Đức Piô XI tuyên phong hiển thánh, thì Mẹ Magaritta cũng được tôn phong nơi người con của Mẹ. ...

Phần 3: ĐỨC MẸ CHUẨN BỊ CÔNG TRÌNH CỦA NGÀI

Sau khi đã chọn đứa trẻ làm người thực hiện công trình mai sau của Ngài, Đức Mẹ sẽ không bỏ rơi đứa trẻ đó, để cậu bé hiểu rõ hơn công việc của cậu, Mẹ sẽ trở lại nhiều lần để thôi thúc, và mỗi lần có thêm những chi tiết, để cậu thấy rõ Mẹ đang mong chờ gì ở thiện chí của cậu.

Nay Gioan Bosco đã được 16 tuổi, cậu bị thôi thúc bởi chức linh mục mạnh hơn bao giờ hết, Mẹ của cậu, gia đình cậu, bạn bè cậu biết rõ điều đó, khôn nổi, vấn đề học hành của cậu vẫn chưa sao giải quyết được “Mẹ tôi không có phương tiện”. Gioan Bosco nói cách buồn rầu như thế với những ai thấy tất cả dấu hiệu ơn gọi nơi cậu.

Thế rồi, một buổi sáng, cậu chạy lại gặp một người bạn, la lên cách vui vẻ rằng: “tin vui, tin vui! Đêm qua tôi đã mơ thấy một giấc mơ đẹp. tôi sẽ được đi học, chắc chắn có ngày tôi sẽ là linh mục.”

-nhưng đó chỉ là giấc mơ! –người bạn nhận xét như vậy. và từ giấc mơ đến thật thì xa lắm.

-ồ tôi an tâm lắm! tất cả những gì tôi đã thấy, rồi sẽ được thực hiện, ờ tôi sẽ là linh mục, lo cho rất nhiều trẻ em. Tôi sẽ là nhiều ích lợi cho chúng.

Hôm sau, lúc đi lễ về, Gioan Bosco bị người bạn năn nỉ mãi nên đã thuật lại giấc mơ đó như sau:

“ một Bà xinh đẹp đi giữa một đàn vật đông đúc, Bà tiến lại gần tôi và bảo:

-Gioan Bosco yêu quý, con hãy nhìn xem đàn vật này, ta trao cho con coi đó.

-Nhưng làm sao giữ được chúng? Làm sao chăm sóc từng ấy cừu Mẹ và cừu con. Kiếm đâu ra đồng cỏ cho chúng.

-Đừng sợ gì hết. Bà xinh đẹp trả lời. Ta sẽ giúp con.

Rồi thị kiến biến đi. ..

Sau đó ít lâu, nhưng chỗ sáng về tương lai càng hiện rõ nét hơn. Gioan Bosco kể lại:

-tôi nhìn thấy mình ở giữa một bầy chiên nhiều chó sói, chó nhà, chiên con, chiên lớn, cừu, dê, và chim trời, tất cả đều kêu la inh ỏi. một tiếng kêu kinh hồn cũng có thể làm cho người can đảm nhất cũng phải khiếp sợ.

-tôi muốn chạy trốn nhưng một Bà mặc áo chần cừu làm hiệu bảo tôi hãy đi theo đàn vật kỳ lạ ấy mà Bà đang chần. Chúng tôi đi như thế lâu lắm. qua hết chỗ này đến chỗ kia, ở mỗi nơi tôi dừng chân nhiều con vật trong đám biến thành những con chiên hiền hòa, con sói này mỗi lúc một tăng không ngừng.

-sau khi đi qua một chặng đường tôi thấy là dài lắm, tôi tới một đồng cỏ, tất cả con vật cùng chạy lại và cùng nhau ăn cỏ yên hàn, không con nào tìm cách cắn nhau nữa.

-mệt nhoài, tôi muốn ngồi xuống bên vệ đường, nhưng Bà chần cừu ra hiệu cho tôi tiếp tục đi. Sau một lúc, tôi nhìn thấy trước mặt tôi là một sân lớn. được vây quanh bởi những cửa to vò, ở cuối sân có một ngôi nhà nguyện.

-lúc đó, tôi mới nhận ra rằng bốn phần năm số các con vật của tôi đã trở thành các con chiên... và con sói của chúng mỗi lúc một tăng.

-Giữa lúc đó, nhiều người chần cừu đi tới, nhưng họ chỉ dừng lại chút xíu, rồi lại đi ngay. Khi đó xảy ra hiện tượng kì diệu: nhiều con vật biến đổi thành người chần cừu. những người chần cừu này tăng lên mau lẹ và làm thành nhiều nhóm, nhóm thì kiếm những con vật xa đem về, nhóm thì tiếp tục làm công việc tại nơi họ đang ở.

-Tôi muốn ra đi, nhưng Bà chần cừu mời tôi hãy nhìn về hướng nam, và tôi thấy một cánh đồng mọc đầy bắp, khoai tây, bắp cải, cải củ, rau diếp và nhiều thứ rau khác..

-Bà bảo tôi: “hãy nhìn một lần nữa”

-Tôi nhìn lên và trông thấy trước mặt tôi là một ngôi thánh đường nguy nga, từ đó vẳng ra một bản nhạc du dương. Trong lòng nhà thờ có trang trí một tấm chạm hoa trắng, với một hàng chữ bằng vàng như sau: “Haec est domus mea, inde Gloria mea” (đây là nhà của Ta, từ nơi đây tỏa ra vinh quang của Ta)

Tôi hỏi Bà có ý nghĩa của tất cả những điều vừa diễn ra trước mắt tôi, nhưng Bà chỉ nói: “sau này con sẽ hiểu, khi con thấy bằng mắt của thân xác con, cái thực tại mà nay con nhìn bằng đôi mắt tinh thần”

-Khi đó, tôi nghe tiếng chuông báo kinh thiên thần truyền tin tại nhà thờ thánh phanxico Assisi, và tôi tỉnh giấc...

-Và sau đây là một cái nhìn khác về tương lai:

-Thỉnh linh, trong một khu vườn mênh mông, hiện ra ba thanh niên xinh đẹp và sáng láng rực rỡ. họ đứng đúng vào chỗ năm xưa là nơi diễn ra một cuộc tử đạo của ba người lính thành torino. Họ ân cần mời Gioan Bosco theo họ, đầy tớ Chúa vội vàng bước theo họ tới đầu dải đất, nơi hiện nay có vương cung thánh đường Đức Mẹ Phù Hộ.

Bỗng nhiên Gioan Bosco thấy mình đứng trước mặt một Bà ăn mặc lộng lẫy, xinh đẹp và rực rỡ khôn tả. châu xung quanh Bà là những bộ lão đáng kính, trong một thái độ trang trọng, uy nghi.

Đứng ở chỗ này có bàn thờ chính của thánh đường, Bà xinh đẹp mời Don Bosco tới gần. Bà tỏ cho cậu biết danh tánh của ba thanh niên đó là các thánh tử đạo Solutor, Adventor, Octave. Các vị này sẽ trở thành đáng bảo trợ đặc biệt cho nơi thánh này.

Khi đó, Bà mỉm cười cách dịu dàng và khuyên Gioan Bosco kẻ được Ngài che chở, đừng bỏ rơi thanh thiếu niên, nhưng phải không ngừng tiếp tục công trình lớn lao mà Bà dự tính ủy thác cho.

Rồi trong một thị kiến mau lẹ, Bà cho Gioan Bosco thấy một trong những khó khăn ghê sợ mà cậu sẽ gặp phải, cậu hiểu ngay công việc đó, với sức riêng mình thì không thể nào mà vượt qua được, nhưng Bà lấy lại can đảm cho Don Bosco vì Bà sẽ không để cậu cô thân cô thế, Bà nói: “trên đường đi, con sẽ gặp những chướng ngại ghê sợ, nhưng con sẽ vượt qua hết, nếu con đặt niềm tin cậy nơi Mẹ của Thiên Chúa và con cực thánh Ngài. Dù ma quỷ, dù loài người cũng không làm gì được”

Sau cùng, Bà chỉ cho cậu xem một căn nhà đang có thật ở đó (ngôi nhà Pinardi) và một nhà nguyện, nằm trong dãy nhà, nơi mà sau này sẽ xây cất nhà thờ thánh phanxico sale, Gioan Bosco nhìn thấy căn nhà đó, vừa thần thờ, vừa sung sướng.

Giơ tay về phía ngôi nhà nguyện và các ngôi nhà đó, Bà nói với giọng hiền hòa và êm ái: “đây là ngôi nhà của Ta...từ nơi đây, sẽ tỏa ra vinh quang của Ta”

Tiếng nói sang sảng đó, ý nghĩa huyền bí của những lời nói đó làm cho Gioan Bosco rung động đến nỗi cậu bừng tỉnh giấc...

Lòng cậu tràn trề tin cậy. nay chắc chắn mình sẽ làm linh mục, một công trình lớn lao đang chờ cậu và Đức Mẹ luôn luôn ở bên cậu. ...

Phần 4: MỘT TÌNH BẠN TỐT ĐẸP DƯỚI MẮT ĐỨC MẸ

Phải chịu cực nhọc, trải qua một chuỗi những thử thách trên mức thông thường, rồi mỗi lúc mỗi bị cản trở trên con đường số mệnh, vì trăm ngàn chướng ngại vật do Chúa Quan Phòng đặt ra, rồi để trả tiền cho những năm ăn học, Gioan Bosco phải làm thuê cho một tiệm may, làm công cho một lò đóng móng ngựa, một tiệm làm bánh kẹo, một phòng chơi bi da của một ông chủ tiệm cà phê, nhưng sau cùng cậu cũng có thể vào đại chủng viện Chiêri tháng 9/1835.

Gioan Bosco làm việc, cầu nguyện, lòng sùng kính của cậu đối với Mẹ nhân lành đã lớn mạnh cùng với tháng năm, bây giờ thì thầy chắc chắn Mẹ không bao giờ bỏ rơi thầy. bởi vậy, thầy không làm một hành động nào mà không chú ý làm vui lòng người Mẹ bảo trợ ở trên trời. tất cả cuộc sống của thầy, tất cả mọi hành động, tất cả mọi tâm tình đều quay về đáng đã nhận làm người bảo vệ và hướng dẫn an toàn của thầy.

Vậy là Mẹ cho phép thầy gặp lại ở đại chủng viện một người bạn chí thân mà thầy quen biết từ mấy năm trước đó: thầy Louis Comollo. Hai người cảm thấy mỗi tình sâu xa đối với nhau: chính mỗi tình này đã giúp họ chịu đựng cuộc sống hơi khắc khổ trong đại chủng viện.

Mà cái gì đã làm cho hai thầy sát lại gần nhau: đó chính là lòng đạo Đức, sự say mê học hành và lòng yêu mến Đức Mẹ, lòng nhiệt thành lo cho phần rỗi các linh hồn, và cả tính tình trái ngược nhau của họ.

Comollo và Gioan Bosco không giống nhau chút nào. Bosco thì hăng hái và thích hoạt động bao nhiêu thì thầy Louis Comollo lại bình tĩnh và trầm mặc bấy nhiêu. Những ảnh hưởng của Louis Comollo đối với Gioan Bosco sẽ sâu đậm, và tính hiền hòa của người bạn sẽ giúp thầy Gioan Bosco học tập và có được tính tự chủ là một trong những điểm tuyệt vời của đời thầy.

Tại đại chủng viện, hai người rất sung sướng khi được sống bên cạnh nhau. Họ làm việc chung, cùng cầu khẩn Đức Mẹ, và họ không bao giờ quên nói nhỏ cho nhau biết những ao ước của họ về tương lai.

Gioan Bosco trình bày cho Louis Comollo nghe những dự tính của mình, và coi mình như đã cầm đầu cơ binh của đông đảo thanh niên. Kín đáo và dè dặt hơn, Louis Comollo không nhìn xa đến thế vào cuộc đời mình. Có vẻ như thầy đoán chừng Chúa sẽ không để thầy sống lâu. Lãnh vực số mệnh của thầy không ở trần gian này, nhưng thầy không nói cho thầy Gioan Bosco biết, sợ làm Gioan Bosco buồn.

Sự chết là một trong những đề tài mà hai thầy thường thân tình đàm đạo với nhau. Nên nhìn thẳng vào những cú cánh sau cùng, và đối với hai thầy, thì sự chết là chỗ chia ly. Khi đó tình bạn của hai người sẽ ra sao. Và làm sao người còn sống có thể liên lạc được với người kia, lời kinh nguyện của người còn sống sẽ gặp được người kia ở đâu, phải hướng lời cầu nguyện về đâu? Về chốn luyện hình hay về chốn thiên đàng, thế là hai người đã làm một giao ước: ai chết trước sẽ xin Chúa cho phép và phương tiện để thông báo cho sự cứu rỗi của mình cho người bạn còn lại trên mặt đất...đó là một sự ký kết thiếu khôn ngoan, như chúng ta sẽ thấy sau đây:

-năm đó, mùa nho có dấu không được mùa...trong khi chuyện vẫn, hai người bạn dừng lại ở vườn nho.

-Sang năm, rượu nho sẽ được nhiều. –thầy Gioan Bosco nói.

-Tôi cũng hy vọng là thế. Thầy Louis Comollo đáp.

-Nhưng rượu đó tôi sẽ không uống.

-Tất nhiên anh chỉ uống nước thôi.

-Khi đó, tôi sẽ uống thứ rượu tốt hơn nhiều. thầy Louis Comollo đáp lại một cách gần như miễn cưỡng.

-Sao thế?

-Không cần nói với anh điều đó.

-Cần chứ, xin anh nói cho nghe.

Thế là thầy Louis Comollo phải giải thích:

-tôi thèm khát được uống thứ rượu ở trên trời đến nỗi có thể Chúa sẽ sớm vui lòng gọi tôi về với Ngài, dầu tôi không xứng đáng.

Gioan Bosco không nài thêm, hai người bạn tiếp tục bước đi và suy nghĩ. Thế là năm sau, thầy Louis Comollo bị sốt rét trầm trọng, bệnh tình kéo dài tám ngày. Louis Comollo lên cơn mê sảng, giẫy giụa, nhảy từ giường xuống đất và như điều đó thường xảy ra cho những người thanh niên thánh thiện. thầy kinh hãi sợ hỏa ngục, đó là nỗ lực sau cùng của ma quỷ để làm cho linh hồn Chúa đâm ra ngờ vực, rồi thất vọng, rồi bỏ Chúa. Và chối bỏ tất cả. Gioan Bosco nắm lấy tay thầy và khuyến khích thầy cách dịu dàng, tình bạn, phép xức dầu thánh và của ăn đàng đã thắng kẻ cám dỗ hỏa ngục, người thanh niên ấy tắt thở bình an lúc tảng sáng, ngày thứ ba tuần phục sinh: đúng là ngày 2 tháng 4 năm 1893.

Hôm sau là ngày lễ an tang. Tất cả các chủng sinh chiêri đều cảm động đã tiễn đưa người bạn đã luôn nêu gương tốt lành cho họ.

Thế rồi, đêm hôm sau người ta chứng kiến một sự kiện mà nhiều người kể lại, nên không thể nào nghi ngờ được.

Don Bosco viết lại rằng lúc đó vào quãng nửa đêm, đang khi hai mươi chủng sinh đang ngủ say trong phòng ngủ yên lặng, thì xảy ra sự xáo trộn do một hiện tượng ghê sợ. thật đang như thể nghe thấy ở đầu hành lang có tiếng động âm âm của một chiếc xe ngựa chở đồ nặng, hoặc như một xe lửa nặng nề đang phóng đi thật nhanh, hoặc như tiếng nổ rền của một cỗ trọng pháo. Mọi sự đang rung chuyển xung quanh các chủng sinh. Ngôi nhà, sàn ngủ, phòng ngủ, trần nhà mọi cái đều rung động mạnh do một cánh tay sắt khổng lồ. và này cánh cửa mở tung ra. Tiếng ồn ào ủa vào trong phòng ngủ và tiến lại, coi như đang hộ giá một luồng ánh sáng chập chờn, có nhiều màu sắc. rồi bỗng nhiên tiếng động im bật..một sự im lặng của nhà mồ. luồng sáng rực lên phi thường. và trong lúc mọi người ngẩn ngơ sợ hãi, nhiều chủng sinh đã nghe thấy một tiếng nói, được lặp lại: “bosco, bosco, tôi đã được cứu rồi”. một luồng sáng chan hòa lan khắp phòng ngủ, thế rồi, tiếng ồn ào lại bắt đầu với cường độ dữ dội. tương

chùng làm cho ngôi nhà phải sụp đổ trong một trận mưa bão lớn. rồi mọi sự xa dần và biến đi trong sự yên hàn của đêm khuya.

Hoảng sợ, các chủng sinh thức dậy cách hỗn loạn và chạy đến nơi trú ẩn của căn phòng nhỏ thầy giám thị. Họ không dám cựa quậy, Gioan Bosco tìm cách trấn an họ, giúp anh em lấy lại bình tĩnh bằng cách nói cho họ hiểu mấy lời họ đã nghe lúc nãy. Thầy nói: thầy Louis Comollo đã được cứu rồi. nhưng vô ích, cả phòng ngồi chờ bình minh, họ quá bị rung động vì sự can thiệp ghê sợ của thế giới bên kia.

Mọi sự Chúa làm đều sinh ích cho ta. Gioan Bosco yêu mến Louis Comollo, nhưng Chúa đã đến lấy mất thầy Louis Comollo. Từ nay, khi Gioan Bosco ngoảnh nhìn người bạn với tấm lòng đầy âu yếm. thì thầy sẽ chỉ gặp người bạn đó trong vòng tay của Thiên Chúa, hai người bạn chỉ gặp lại nhau ở trên trời.....

Phần 5: GIỜ TIỀN ĐỊNH ĐÃ ĐƯỢC ĐỨC MẸ CHỈ RÕ

Đức Mẹ đã kéo chuông báo hiệu giờ tiền định này vào buổi sáng ngày 8 tháng 12 năm 1841, ngày lễ Mẹ vô Nhiễm.

Cha Gioan Bosco thụ phong linh mục từ ngày 5 tháng 6... lập tức người ta đã đề nghị với cha những cơ sở rất hay, Ngài tha hồ mà chọn lựa chỗ đứng, có thể mau chóng và chắc chắn đảm bảo cho Ngài một chỗ đứng trong hàng giáo sĩ, trí thông minh phóng khoáng, con người nhiều sáng kiến, lại không quản ngại khó nhọc, Ngài có thể nhắm tới một tương lai huy hoàng, nhưng Ngài không quên điều mà Bà huyền nhiệm đã tỏ cho Ngài trong những giấc chiêm bao. Ngài chờ đợi trong việc học hành, trong lời cầu nguyện, và trong hoạt động, cái giờ mà Chúa quan phòng đã ấn định, bởi vì linh mục cũng bút rứt muốn hoạt động.

Hồi đó, nhóm thanh niên bình dân bắt đầu gặp những nguy hiểm mà ta đang thấy ngày nay. Nền công nghiệp bắt đầu phát triển, các thành phố thu hút dân chúng tới ở, còn đồng quê thì hết người, không mấy lúc nữa gia đình sẽ không còn ai... ai sẽ trả giá cho sự đảo lộn xã hội này, đứa trẻ của nhà bình dân không thầy dạy tư gia, không có bánh ăn dễ dàng: đó là những đứa trẻ mà sự dốt nát và cảnh cơ hàn sẽ trói tay, đem nạp làm của hiến tế cho các mãnh lực đang rảo quanh thế giới tìm cách hãm hại linh hồn.

Phúc thay, có một Bà vẫn canh chừng...

Vậy sáng ngày 8 tháng 12, ngày đặc biệt dâng kính Đức Mẹ, cha Gioan Bosco đã vào mặc áo lễ, chuẩn bị dâng thánh lễ, Ngài còn chờ trong phòng thánh để người ta dẫn đến cho Ngài một cậu bé giúp lễ, Ngài cảm trí lấm, không trông thấy một cậu con trai lớn 16 tuổi, ăn mặc nghèo nàn, vừa bước vào. Do óc tò mò muốn coi cái nơi là lạ đối với cậu. cậu nhìn cách ngỡ ngàng như người mới khám phá lần đầu tiên căn phòng này, tất cả đối với cậu đều có vẻ trang trọng và uy nghi.

- em đến giúp lễ hả? ông coi phòng thánh hỏi
 - không! Tôi chưa giúp lễ bao giờ.
 - Thế mi tới đây làm gì hả? vào đây làm gì? Lại một tên ma-cà-bông. Chỗ nào cũng chui vào... thôi, cút đi ngay!
 - Thế rồi ông ta mạnh tay đẩy đứa trẻ ra khỏi nhà thờ, và thêm cho một chổi long gà lên đầu. ông đóng sập cửa lại.

Nhưng cha Gioan Bosco cảm động nói:

- sao ông lại đánh thẳng nhỏ này? Nó có làm gì sai trái đâu? Tôi cảm ông không được cư xử như thế với các bạn của tôi.

- Cái thằng côn đồ ấy là bạn của cha sao?
 - Đúng thế, tất cả các thanh thiếu niên là bạn của tôi. Nhất là khi người ta đánh đập chúng. Xin ông chạy theo và gọi nó lại cho tôi. Ông nói là tôi muốn gặp nó.

Một phút sau, ông coi phòng thánh mắc cỡ dẫn về cho cha Gioan Bosco cậu bé run lập cập. cha nói với một giọng hiền từ:

- lại đây con, lại đây! Đừng sợ. cha không đánh phạt con đâu, tên con là gì?

- Batôlomêô Garelli

- Quê con ở đâu?

- Quê ở asti

- Con làm nghề gì?

- Thợ nề.

- Ba má còn sống không?

- Không. Ba má chết cả rồi.

Và cuộc trò chuyện như thế cứ tiếp tục, đầy tin tưởng và thân tình. Cậu con trai lớn này ăn mặc rách rưới, tòi tàn, không biết đọc, không biết viết, chưa có rước lễ lần đầu, nhưng cậu có xung tội hồi còn nhỏ, lâu lắm rồi. cậu chưa bao giờ học giáo lý, bây giờ thì quá trễ rồi... những đứa trẻ khác sẽ chế nhạo cậu.

- nhưng nếu cha giải nghĩa giáo lý cho con, thì con có tới học không?

- Có chứ, con sẽ đến.

- Thế được lắm...nhưng bao giờ thì bắt đầu.

- Khi nào cha muốn.

- Được ...chiều nay.

- Nhưng sao lại không bắt đầu.

- Nếu cha muốn.

- Thế được lắm...bây giờ cha dâng thánh lễ... con sẽ dự lễ, rồi sau đó chúng ta sẽ cùng nhau học giáo lý.

Một nửa giờ sau, Don Bosco gặp lại người bạn trẻ, Ngài dẫn cậu vào một bàn giấy thô sơ tiếp giáp với phòng thánh. Và bắt đầu dạy bài giáo lý đầu tiên của Ngài. Đó là những hoa trái đầu tiên của một việc tông đồ sẽ kéo dài gần một thế kỷ...

Tự nhiên, vị linh mục cảm thấy rằng một công việc trọng đại sắp được khai sinh, chỉ cách ngôi thánh đường có vài bước, Ngài quì gối đọc kinh, và tất nhiên là đọc một kinh kính mừng, chỉ một kinh kính mừng thôi, để xin Mẹ Maria vô nhiễm giúp Ngài cứu các linh hồn này. Tất cả trái tim tông đồ ham hy sinh và nóng lòng muốn tận hiến cho thanh thiếu niên của Ngài, đã hòa tan vào lời kinh đơn sơ đó, khi Ngài đứng lên, Ngài có cảm tưởng như công trình của Ngài sẽ thực sự bắt đầu.

- con biết làm dấu thánh giá không? Cha hỏi.

cậu con trai đáng thương không còn biết làm dấu thánh giá nữa, cũng như không biết làm gì hết. và Don Bosco bắt đầu chỉ dạy cậu tất cả.

- con sẽ trở lại chứ.

- Chắc chắn con sẽ trở lại.

- Thế thì con đừng trở lại một mình, con hãy đưa các bạn của con vào đây với cha. Cha sẽ cho các anh ấy một cái gì đó, và cha sẽ cho con để thưởng.

Chúa nhật sau đó, chúng Louis có chín anh em bạn rủ nhau tới theo lời đơn sơ và đầy thuyết phục và âu yếm của Don Bosco. Rồi sau đó vài tuần, khi Ngài băng qua nhà thờ giữa lúc một linh mục đang giảng. Don Bosco khám phá ra ở thêm một bàn thờ cạnh mấy anh thợ nề tập sự đang rúc trong bóng tối để ngủ. cha hỏi các anh:

- mấy bạn làm gì đây?

- Chúng con chẳng hiểu cha giảng gì hết.

- Một anh bạn dạn nhất trả lời.

- Ông cha này đâu có giảng cho chúng con...bởi vậy chúng con ngủ.

- Mấy anh theo tôi. Don Bosco nói.

Thế là Ngài dẫn mấy anh vào phòng thánh, Ngài thuyết phục mấy anh hãy nhập bọn với các bạn của mấy anh. Là những con đầu đàn của nhóm. Như vậy, Don Bosco đã có hơn một tá giáo dân nhỏ tuổi, tha thiết và vui lòng nghe Ngài giảng...chỉ vài tháng sau, con số này đã là 80, rồi ít lâu sau đó đã quá số 100. không tới một năm sau, mỗi Chúa nhật con số đó sẽ vào khoảng 400 và 500...

Khu sinh hoạt salediêng đầu tiên vừa được thành lập, vào giờ mà từ lâu Đức Mẹ đã muốn và ấn định....

Phần 6: CHÍNH ĐỨC MẸ ĐÃ LÀM CÁC PHÉP LẠ

Đức Mẹ sẽ làm nhiều phép lạ, quá nhiều phép lạ qua tay Don Bosco, đến nỗi cha xứng danh là “đáng làm nhiều phép lạ” của thế kỷ này.

Don Bosco đã bắt đầu thực thi quyền phép kỳ diệu này từ khi nào? Điều đó thực là khó nói...cuộc đời rất đơn sơ của Ngài, ngay từ đầu đã đầy đầy những sự kiện lạ thường mà người ta có thể thấy, hoặc ít ra cũng có thể tiên đoán ra được sự can thiệp của Đức Mẹ. những năm đầu tiên khi Ngài bắt tay vào công trình đã nói lên sự lo lắng không ngơi của nữ vương trên trời, Mẹ đã tới để hết lòng trợ lực cho vị linh mục được Mẹ tuyển chọn để thực hiện những ý định của Thiên Chúa. Và cho tới cùng, Mẹ sẽ tiếp tục như vậy...tất cả công trình của vị giáo dục đại danh đã được xây dựng bằng những phép lạ liên tiếp...đó là phép lạ không ngừng của Đức Mẹ.

Năm 1848, ngày lễ sinh nhật Đức Mẹ, người coi phòng thánh đã quên mang lên bàn thờ bình Bánh Thánh mà Don Bosco sẽ truyền phép để cho các em rước lễ, các em đông tới bốn trăm sẽ rước lễ, tới lúc cho rước lễ, Don Bosco nhìn thấy bình Bánh Thánh duy nhất mà Ngài có trong tay thì gần trống rỗng. cha không dừng lại để bê nhỏ Bánh Thánh, cha đi tới chỗ cho rước lễ và cha phân phát Bánh Thánh.

Và cha cứ tiếp tục cho rước lễ, cho tới khi tất cả các em đều được rước lễ. sau này, khi người ta hỏi Ngài đã cảm giác gì lúc đó, Ngài trả lời: “tôi cảm động, nhưng bình tĩnh. Tôi nghĩ rằng truyền phép thánh thể là một phép lạ còn lớn hơn sự hóa các bánh thánh ra nhiều. và nhất là có Đức Mẹ trợ giúp tôi”.

Một lần khác, Mẹ Magaritta quên, chỉ lược có một phần hạt dẻ cho bữa tối. mà Don Bosco đã hứa là cho tất cả các nhóm trẻ em được ăn...làm sao bây giờ, cha bắt đầu bóc một nắm đầy đưa cho các em tới trước..thế rồi, bốn trăm em đều được ăn no nê: Đức Mẹ vẫn ở bên cạnh Don Bosco.

Cũng nên biết rằng, ngay từ những ngày mới thi hành chức vụ linh mục, Don Bosco tha thiết khuyên mọi người xung quanh hãy có lòng sùng kính Đức Mẹ Maria.

Với những người khổ cực trong cơn thử thách, với những người bệnh nhân mà Ngài thăm nom và giải tội, với các trẻ em của Ngài, với tất cả mọi người, Don Bosco luôn nói: “hãy đến với Mẹ Maria, Mẹ sẽ an ủi các con, Mẹ sẽ chữa lành bệnh cho các con”. Và Mẹ nhân lành đã nhân từ nhận lời cầu nguyện của những người mà Don Bosco đầy tớ Mẹ gọi tới.

Để tiếp xúc với những bệnh nhân mà cha muốn chinh phục, Don Bosco đã có một ý kiến tài tình và ngây thơ: trước khi từ giã họ, Ngài để lại cho họ mấy viên thuốc coi không có vẻ gì

lắm, nhưng Ngài khẩn khoản nài xin họ uống sau khi đã sốt sắng cầu xin Mẹ chữa lành cho họ. chắc chắn Mẹ sẽ không khước từ việc làm của Ngài... toa thuốc thật đơn giản, nhưng lại rất kết quả.

Kết quả đến nỗi Don Bosco tiếp tục chế tạo ra những viên thuốc. một dược sĩ ở Montafia không hiểu thuốc đó là thuốc gì, ông Turcô là người lồi xóm của ông ta vừa thoát chết vì một chứng sốt rét độc hại, mấy bác sĩ đã chê, không chữa nữa. nhưng con bệnh đã khỏe lại nhờ mấy viên thuốc của Don Bosco mà người ta đã xin ở Tôrinô. Bởi vậy, ông dược sĩ, nhà bác học trong làng, đã vội tới gặp Don Bosco để xin Ngài cho biết bí quyết phát minh kỳ diệu đó. Hay ít ra, xin Ngài ký gởi một số viên thuốc đó tại Montafia để dân ở đây khỏi phải chạy tới tôrinô.

-Tôi không còn thuốc đó. Don Bosco trả lời hơi mất bình tĩnh.

Nhưng ông dược sĩ tìm thấy vài viên còn sót lại tại nhà ông Turcô và ông ta đã làm một cuộc phân chất hóa học. ông ta chỉ thấy toàn là bánh mì, ông ta lại phân chất một lần nữa cùng với mấy người bạn, cũng chỉ toàn thấy là bánh mì, mật ong, một chút đường và có thể một chút bột kê.

Câu chuyện này làm xôn xao cả vùng đó. Khi con bệnh đã hoàn toàn bình phục, ông tới cảm ơn vị cứu mạng ông và kể lại câu chuyện đó. Và ông hỏi Don Bosco về bí quyết của viên thuốc thần diệu. cha nói:

- ông đã lấy niềm tin cậy mà đọc ba lần kinh lạy nữ vương như tôi bảo chứ?
- Dạ con đã đọc như thế thưa cha.
- Tốt lắm, như thế là quá đủ.

Nhưng việc các viên thuốc chấm dứt tại đây...đàng khác, Don Bosco sẽ không cần mấy viên thuốc ấy nữa, cha chỉ giơ tay ban phép lành nhân danh Đức Mẹ phù hộ là các bệnh nhân ra về và khỏi hẳn bệnh. Nhưng Don Bosco không nhận mình là người làm các phép lạ. Ngài quy mọi sự về cho Đức Mẹ: “các con hãy cầu khẩn Đức Mẹ với niềm tin cậy, Mẹ sẽ chữa lành các con”.

Ngài luôn luôn giữ thái độ này...một hôm. Hồi Ngài 68 tuổi, khi tiền bạc tuôn về để tạ ơn những phép lạ, thì Ngài nói với những linh mục trẻ đang xúm lại vây quanh Ngài bằng một giọng đầy uy quyền nhưng đơn sơ cho rằng:

“từ ít lâu nay, người ta thường nói và còn đăng trên báo chí rằng Don Bosco làm phép lạ...sai lầm quá! Don Bosco không bao giờ nói mình làm phép lạ và Don Bosco không bao giờ dám nghĩ mình làm phép lạ...người ta không nên tiếp tục tuyên truyền một điều ngớ ngẩn như vậy!..”

Chúng ta hãy nói rõ công việc xảy ra như thế nào, Don Bosco cầu nguyện và xin các thanh thiếu niên cầu nguyện cho những người chạy lại kêu cầu cha xin ơn này ơn kia. Khi đó thiên Chúa nhân hậu vô cùng đã rộng ban những ơn người ta xin, đôi khi dưới những hình thức phép lạ thật sự. nhưng thực sự thì Don Bosco chỉ giúp rất ít, đến nỗi khi người ta được các ơn lạ mà Don Bosco không biết gì hết. chính Đức Mẹ phù hộ là đáng hay làm phép lạ...Mẹ biết rằng Don Bosco cần có tiền để lo ăn cho hàng ngàn em thiếu niên đang đè nặng trên hai vai cha. Mẹ biết cha nghèo lắm, và nếu không có sự giúp đỡ về mặt vật chất người ta gửi cho cha, thì cha sẽ không thể tiếp tục những công việc hữu ích này”...

-Vậy Mẹ Maria sẽ làm gì? Như một Bà Mẹ hiền, Mẹ chạy lại bên những bệnh nhân và Mẹ nói với mỗi người trong nhóm họ: “con muốn được lành bệnh không? Thì con hãy thi hành Đức bác ái đối với các trẻ nhỏ kia. Con hãy giúp cho công cuộc của Don Bosco, thì Mẹ sẽ ban cho con khỏi bệnh”. Các con hãy nhớ rằng chính Đức Mẹ làm mọi việc, và Don Bosco chỉ là một công cụ bé nhỏ trong tay Mẹ.

Ta hãy nghe thêm sự tích này: năm 1880, Don Bosco đang ở trong một nhà của tu hội, tại miền nam nước pháp, nhân dịp đó, cha giám đốc nhà chuẩn bị một buổi lễ và mời tất cả các cộng tác viên tại các miền xung quanh. Chương trình cuộc vui có nhiều tiết mục, nhất là một vở kịch mà các học sinh của cha thủ vai.

Nhưng vào lúc cuối cùng, cha giám đốc cho Don Bosco biết diễn viên chính mất tiếng hoàn toàn, không nói được nữa...Don Bosco suy nghĩ một lát rồi bảo dẫn em đó tới cho Ngài. Cậu diễn viên tới, Don Bosco ban phép lành cho em và nói với em cách dễ thương rằng: “để cha làm, cha sẽ cho con mượn tiếng của cha, và con sẽ có thể thủ vai trò của con cách đáng hoàng”.

Lập tức, cậu bé nói được như thường, còn Don Bosco thì thỉnh thoảng bị khàn cổ, và Ngài phải giữ thỉnh lặng hoàn toàn. Nhờ sự trao đổi này, vở kịch được trình diễn, và sau khi vở kịch chấm dứt, mỗi người lấy lại tiếng nói của mình, y như không có chuyện gì xảy ra vậy.

Đó, Đức Mẹ xem như sẵn sàng nghe lệnh của Don Bosco ..phải nói rằng, Mẹ con làm việc chung...Đức Mẹ có toàn quyền năng được Thiên Chúa ban cho những ơn lạ vô kể, còn Don Bosco thì được Đức Mẹ tin cậy, nên Ngài sử dụng các ơn đó một cách rộng rãi...

Phần 7: ĐỨC MẸ ĐẢM BẢO CÔNG TRÌNH TƯƠNG LAI CỦA NGÀI

Sau cùng, khu sinh hoạt, khởi đầu ngày 8 tháng 12 năm 1841 dưới cặp mắt nhân từ của Đức Mẹ, đã có thể thiết lập vững vàng tại valdocco, sau nhiều lần trôi dạt lo âu. Sau trăm ngàn khó khăn, Don Bosco đã có thể giữ lại với mình một số em trong ngôi nhà pinardi, nay được đổi mới và mở rộng thêm một tí, Mẹ Magaritta phải tới giúp cha: Mẹ sẽ giúp cha hết lòng, cho tới khi qua đời.

Những lớp tối được tổ chức, những xưởng thợ được mở ra. Công trình ngày càng lớn mạnh, tràn ra ngoài địa hạt valdocco, không bao giờ Don Bosco có thể đảm trách công việc một mình tất cả các công việc lớn lao được đặt ra trước mặt Ngài. Một vài bạn hữu hợp tác với Ngài lúc đầu, đã lần lượt bỏ đi. Ai có thể mang cho Ngài sự trợ giúp chắc chắn và dứt khoát...Đức Mẹ sẽ đến và mang cho cha câu trả lời trong một chiêm bao năm 1854, chính cha kể lại như sau:

- tôi thấy mình đang ở trên một cánh đồng rộng mênh mông, giữa một đám thanh niên vô kỷ luật, đang đánh nhau, gây lộn với nhau, ăn cắp và phạm đủ tội xấu. tôi đang tính lảng xa chúng, thì một Bà đến trước mặt tôi và bảo tôi:

- con hãy tiến vào giữa đám trẻ kia.
- Bà muốn con làm gì với bọn ranh con này?
- Con hãy đến với chúng và hãy làm việc.

Vậy tôi đi lại chỗ bọn trẻ, nhưng tôi đã sớm thấy sự bất lực của tôi. Với tất cả thiện chí của tôi, và mặc dù tôi rất muốn làm ích cho chúng, tôi không làm sao cho chúng nghe tôi. Và tôi cũng không tập hợp được bọn chúng...đàng khác, tôi cũng không có chỗ để tiếp nhận chúng. Bây giờ, tôi đưa mắt nhìn đến Bà. Và Bà bảo tôi:

- đây là nơi lý tưởng để thiết lập công trình của con.
- Thưa đầu ạ! Con chỉ thấy một cánh đồng trống trơn.
- Con Ta và con Ta cũng không có chỗ tựa đầu.

Tôi bắt tay làm việc, nhưng một lần nữa, tôi thấy rõ tôi nỗ lực uổng công. Gấp rút tôi phải kiếm một nhà để tiếp nhận nhóm thanh niên ồn ào này. Bà nói với tôi: “con đến mà xem”

Khi đó tôi thấy một ngôi nhà thấp lè tè, một cái sân nhỏ và hẹp, và một lũy tre từ bốn phía đổ tới. không mấy chốc, nhà thờ không còn chỗ đứng cho chúng. Lúc đó, Bà chỉ cho tôi tới một nhà thờ rộng lớn hơn nhiều và nói:

- tại đây, các đảng tử đạo hiển vinh thành Tôrinô là Solutor, Adventor, Octave đã bị tàn sát: Ta muốn Thiên Chúa được tôn vinh cách đặc biệt.

vừa nói, Bà vừa đặt chân lên chỗ đã xảy ra vụ tử đạo xưa, để chỉ cách chính xác cho tôi. Lúc đó, tôi thấy một số đồng vô kể các trẻ em đổ tới: chúng xô nhau chạy tới nơi chỗ đó và nơi này mỗi lúc mỗi rộng thêm mau lẹ. một nhà thờ rộng lớn mọc lên chỗ Bà chỉ trước. trước mặt nhà thờ có một quảng trường rất đẹp với bức tượng lớn.

có một số sư huynh, giáo sĩ, linh mục giúp tôi trong công việc tông đồ của mình, nhưng được ít lâu, tất cả đều bỏ đi. Tôi cố gắng chinh phục một vài người ở lại giúp tôi. Nhưng uổng công. Tôi chạy lạy với Bà, Bà bảo tôi:

-con muốn có cách giữ họ lại hả? con hãy cầm lấy dải lụa này và dán trên trán họ. Tôi cầm lấy dải lụa trên đó có ghi chữ “vâng phục” và làm theo lời Bà dạy, tôi vòng nó trên đầu nhiều sư huynh của tôi, và kết quả thật là triệt để: không một ai nghĩ tới việc từ bỏ tôi nữa”.

Tu hội salediêng được hình thành như thế đó.

Từ đó Don Bosco hết phải lo âu về công cuộc của Ngài, Ngài nói về nhà thờ của Ngài, về nhà của Ngài, về những cộng sự viên của Ngài như thể đã xong rồi. điều này làm cho một số giáo sĩ cho rằng Don Bosco hơi điên rồi, và mấy ông thật tình nghĩ cách đem giam Ngài lại.

Câu chuyện đó ai cũng biết, nhưng ta hãy nhắc lại đây để thấy Don Bosco tin cậy Đức Mẹ chừng nào.

Vậy, đáng thánh lập dòng vui vẻ và nói về các dự án trong tương lai của Ngài...Ngài đã chẳng thấy tất cả trong chiêm bao rồi sao? “chúng ta sẽ có những nhà thờ, những nhà trường, những linh mục và những giáo dân và từng ngàn trẻ em. Chúng ta sắp có tất cả”...

Nghe thế, chính cha Borel, bạn thân của ngài cũng cho là ngài đau bệnh rồi. và tại tòa tổng giám mục, người ta cũng nghĩ thế. Cho nên, một buổi sáng kia, Don Bosco được hai vị kinh sĩ đáng kính tới thăm. Hai vị làm bộ tha thiết với công việc của cha.

Bình tĩnh, vị linh mục trẻ mô tả nào là những ngôi nhà nguyện tương lai, những xưởng thợ tương lai, những lớp học tương lai, những cộng sự viên tương lai, cha nói y như thể có trước mặt...một trong hai vị khách hỏi cha: “như vậy, cha muốn thành lập một dòng tu chẳng? Cha sẽ chọn y phục như thế nào?”

Don Bosco trả lời: “khi ở nhà, họ sẽ mặc các nhân đức, khi họ ra phố tôi sẽ để cho họ ăn mặc quần và áo sơ mi như các thợ thuyền, thưa ngài kinh sĩ, y phục của họ là Đức khó nghèo, Đức khó nghèo thánh thiện”.

Hai vị kinh sĩ nhìn nhau, kinh hoàng, họ lắc đầu, đứng dậy từ biệt và nói: “đúng lắm, thưa cha Gioan Bosco thân mến, chính là Đức khó nghèo thánh thiện”.

Không còn nghi ngờ gì nữa, hai vị đã về làm bản tờ trình.

Tám hôm sau, và lần này thì cha Ponzenti, cha sở nhà thờ thánh Augustinô tới, cùng đi với một linh mục khác. Sau một lúc đàm đạo với Don Bosco mà Don Bosco vẫn “trật đường rầy” như khi nói chuyện với hai vị kinh sĩ, cha Pozenti lên tiếng nói: “này, cha Gioan Bosco thân mến, cha có thích đi dạo một vòng không? Dưới đường đã có sẵn xe ngựa chờ chúng ta”...

Và Don Bosco trả lời: “thế thì còn gì bằng” thế rồi ba linh mục bước chân xuống cầu thang, trước cửa xe mở sẵn.

- mời cha Gioan Bosco bước lên. Các vị khách nói.

- không mời các cha lên trước. con phải biết kính vị chứ.

Để khỏi nài ép cha Gioan Bosco, hai cha nhảy lên trước. lập tức, còn đứng dưới đường, Don Bosco đóng sập cửa lại và ra lệnh cho người đánh xe: “đi thẳng vào nhà thương điên”.

Người đánh xe quát ngựa, chạy lẹ hết sức. chỉ ba phút, xe đã tới nhà thương điên, phóng qua cổng, và dừng lại trước thềm cho mấy khách hành hương xuống, đã có sẵn các y tá chờ.

Nhìn thấy hai vị linh mục đầy nộ khí đang múa máy, các y tá không chút nghi ngờ gì nữa, rõ là mấy thân chủ được nhắn gởi trước đây rồi và hiện đang lên con... họ vội vã tới và sắp giam hai vị vào nhà giam riêng của người điên, nhưng tuyên úy nhà thương nghe báo động đã mau kịp tới để giải thoát cho anh em linh mục mình.

Thế là không ai dám bảo là Don Bosco điên khùng nữa.

Don Bosco bị chứng điên thật đấy, nhưng là một chứng điên đáng kính phục, điên vì thương các linh hồn, không bao giờ khỏi chứng điên này, ngài sẽ hiến sức khỏe, năng lực, cuộc sống của ngài cho các linh hồn, có thể nói rằng, dưới sự soi sáng của Đức Mẹ, Don Bosco sẽ hao mòn để cứu rỗi giới thanh thiếu niên thợ thuyền, mà ngài nhất định muốn đưa vào thiên đàng.....

Phần 8: ĐỨC MẸ LO GIỮ NHÂN ĐỨC CỦA CON CÁI NGÀI.

Khi nghe đọc các chiêm bao của Don Bosco, người ta không thể không chú ý đến số lần Đức Mẹ hiện ra với tôi tớ ngài. Lúc thì Don Bosco nói rõ là cha đã ở bên cạnh Đức Mẹ. đã xem thấy Đức Mẹ, Đức Mẹ đã nói với cha: “Mẹ Maria đã hiện ra với tôi” lúc thì Don Bosco nhắc tới một vị dẫn đường, một người lạ mặt... mà người ta cũng có thể nhận ra đó là Đức trinh nữ Maria.

Trong chiêm bao đầu tiên, Don Bosco thấy Đức Mẹ chỉ cho cha biết công trình phải thực hiện, rồi sau đó Đức Mẹ mới dần dần cho cha thấy sự phát triển của công việc. rồi Đức Mẹ che chở công trình của ngài bằng cách để lộ cho cha biết những nguy cơ có thể xảy ra, và phương cách đối phó. Sau hết, Mẹ lo giữ linh hồn của các em, bằng cách nhắc nhở cho Don Bosco biết các em đặc biệt phải tập tành những nhân Đức nào, những chướng ngại nào mà các em gặp và những phương thức thánh hóa ở trong tâm tay của các em. “chính Đức Mẹ đã rõ rang và chắc chắn gạt những nguy hiểm ra xa khỏi chúng ta, Mẹ đã che chở khỏi những tai

nạn, đã chỉ cho ta thấy công việc phải làm và giúp chúng ta thực hiện những gì có lời cho sáng danh Chúa”.

Don Bosco thường nói như thế và rất nhiều chứng từ để chứng tỏ nhưng điều ngài đã khẳng định.

Đây là một trong những điều chiêm bao của Don Bosco nói về nhân Đức khiết tịnh.

Đó là đêm ngày 14 sáng ngày 15 tháng 6 năm 1861...Don Bosco vừa nằm ngủ thì hai lần cha bị giật mình chỗi dậy vì một tiếng nổ. ngài xuống khỏi giường, đi soát tất cả các xó xỉnh trong phòng ngài. Vì không thấy có dấu vết gì lạ thường ngài lại lên giường nằm ngủ, sau khi đã làm dấu thánh giá, với nước phép. Trong giấc ngủ, ngài đã chiêm bao như ngài đã kể lại trong huấn từ tối:

“Tôi đang đứng trên tòa giảng, sắp giảng bài, thì bỗng nhiên ngôi nhà thờ biến thành một thung lũng lớn. sau một lúc ngỡ ngàng, cũng để hiểu... tôi quyết định đi kiếm người giải thích cho tôi ý nghĩa của những biến đổi cảnh vật này. Tôi đang hoài công nhìn xung quanh, thì bỗng nhiên tôi thấy mình đứng trước một lâu đài to lớn, trên có một sân thượng bao la, vây quanh bằng một lan can đẹp.

“Trước lâu đài là một thảm cỏ rộng lớn và một góc sân, tôi thấy một số đồng thanh thiếu niên chen nhau, xúm quanh một Bà. Bà đang phát cho mỗi em một khăn quàng. Tôi lại gần Bà, và tôi nghe Bà nhắn nhủ từng em khi Bà trao khăn quàng cho chúng: “các con đừng khi nào mở khăn quàng ra khi có gió, và nếu nhớ ra gặp gió khi các con đang quàng khăn, thì các con hãy xoay mình về bên tay mặt, đừng bao giờ xoay về bên trái”.

Tôi nhìn kỹ các trẻ em này mà không nhận ra em nào hết. khi việc lãnh khăn đã xong, các em đứng xếp hàng trên sân thượng và lần lượt mở chiếc khăn quàng thêu rất đẹp của các em. Người ta thấy trên mỗi chiếc khăn có thêu hàng chữ bằng vàng: “Regina Virtutum –Nữ vương các nhân Đức”.

Và này, từ phía bắc, nghĩa là từ phía tay trái, một cơn gió bắt đầu thổi nhẹ lúc đầu, nhưng dần dần thổi mạnh, rất mạnh. Một số thanh thiếu niên đã lập tức gấp khăn lại và giấu trong áo, những em khác thì xoay mình về phía tay mặt, nhưng nhiều em khác thì đứng yên và để khăn quàng bay phát phới.

Thoáng chốc, những mây đen phủ kín cả bầu trời, và một cơn goings xảy đến, có thêm những tiếng sét ghê sợ. sau đó có cả mưa đá và tuyết nữa.

Những viên đá nhỏ của trận mưa đá đã mau chóng làm rách những chiếc khăn đã mở...rồi mưa và tuyết đã làm thủng lỗ chỗ, thành thử không mấy chốc các khăn quàng đó chỉ còn là những miếng giẻ rách.

Cảnh tượng đó đã làm cho tôi ái ngại, nhất là vì tôi chưa hiểu ý nghĩa của những điều tôi trông thấy. tôi chạy lại phía các thanh thiếu niên và bây giờ tôi nhận ra tất cả chúng: đó là các thanh thiếu niên của nguyện xá...lúc tôi lại gần Bà đã phát khăn cho các em và hỏi Bà:

- thưa Bà, tất cả những điều đó có ý nghĩa gì?

Bà mỉm cười và nhìn tôi và bảo:

- con thấy viết gì trên các khăn quàng đó?

- Regivina virtutum.

- Con có hiểu tại sao không?

- Làm sao mà con hiểu được.

- Thế thì con nghe đây: các thanh thiếu niên đã đặt nhân Đức khiết tịnh của chúng ra chỗ cám dỗ. khi thấy hiểm nguy, một số em liền chạy trốn: đó là những em lập tức giấu khăn quàng đi, các em khác thình lình gặp gió và không kịp giấu khăn nhưng đã kịp xoay mình về phía tay mặt: đó là các em khi gặp hiểm nguy, biết kêu cầu Chúa và xoay lưng lại với kẻ thù. Sau cùng, là những em đứng yên, để khăn quàng mở ra trước gió, đó là những em liêu mình và va chạm vào cám dỗ, và sau đó sa ngã và phạm tội.

Khi đó, một ý nghĩ chán nản xâm chiếm tâm hồn tôi, những em giữ trọn chiếc khăn quàng, tức là Đức khiết tịnh, sao mà ít thế, tôi hỏi Bà:

- Làm sao cả những cục tuyết nhỏ và những hạt mưa nhỏ có thể làm rách khăn quàng. Chắc các cục tuyết và những hạt mưa ấy tượng trưng cho tội nhẹ?

- Chắc con cũng biết rằng về điểm này, luôn luôn có chất liệu để trở thành tội trọng...nhưng thôi, con đừng âu sầu quá đáng...hãy đến mà coi.

Lúc ấy, một đầy tớ của Bà tiến đến, làm hiệu cho các thanh thiếu niên hô: bên phải, quay! Hầu hết các em tuân lệnh và khăn quàng của mấy em đã trở thành đẹp hơn...các khăn quàng này không còn rách, không còn thủng lỗ nhưng đã được vá và mại lại, các khăn quàng ấy không còn vẻ đẹp như lúc ban đầu nữa và không đều nhau...nhiều chiếc đã trở nên bé nhỏ một cách kỳ cục.

Tất cả các em này đã bất hạnh đánh mất sự khiết tịnh của mình, nhưng nhờ bí tích giải tội, chúng đã tìm lại được. những em không nghe theo lệnh là những em lê la trong tội lỗi và sẽ mất linh hồn, và khăn quàng của các em chỉ còn là một giẻ lau.

Và Bà nói tiếp: “và bây giờ thì con phải dạy các thanh thiếu niên của con coi chừng tất cả những gì có thể làm hoen ô sự khiết tịnh của trái tim các em”.

Phần 9: ĐỨC MẸ LÀ SỰ CỨU VÃN DUY NHẤT CỦA TA CHỐNG LẠI MA QUỶ

Don Bosco luôn lo lắng cho sự khiết tịnh của trẻ em của ngài. Tất cả các bài giảng, tất cả các bài nói chuyện, những bài khuyên răn của ngài đều nhắc tới việc này, được ngài cho là quan trọng nhất đối với một thanh thiếu niên. Cho nên không lạ gì nếu các đêm của ngài bị ngắt quãng bởi những chiêm bao kỳ lạ, trong đó nổi bật những hình ảnh về các cuộc chiến đấu để bảo vệ nhân Đức xinh đẹp này. Nhiều khi qua các chiêm bao đó, vị linh mục thánh thiện được Chúa cho biết tình trạng linh hồn của con cái ngài, và ngài đã nhờ sự trời cho biết đó mà làm ích cho nhiều linh hồn chúng.

Đây là một chiêm bao do ngài kể lại trong một buổi tối năm 1863.

“hôm đó là một ngày đại lễ...các con đang chơi đùa ở ngoài sân, cha thì đang ở trong phòng và tiếp xúc với một người bạn ở nguyện xá. Thình lình cha nghe những tiếng nói om sòm, những tiếng la hét và cha thấy Mẹ cha chạy vào, nói với cha với một giọng lo lắng: “lẹ lên, lẹ lên! Con ra mà coi”....

Cha bước ra ban công và thấy giữa đám học trò có một con voi to lớn khác thường, sợ tái người đi, chúng tôi xuống đứng ở hàng hiên. Coi voi coi bộ hiền và tốt lành. Nó chơi đùa với các trẻ, lấy vòi mon trớn các em và sẵn sàng để các em chọc phá.

Bởi vậy, một số các trẻ thích nó mỗi lúc một đông.

Bỗng nhiên, giữa đám thanh thiếu niên xuất hiện một lá cờ rất đẹp, có ghi hàng chữ lớn: “SANCTA Maria, SUCCURRE MISERIS” (lạy Mẹ Maria, xin cứu kẻ khốn cùng)

Thấy thế, con voi liền nổi xung, và vừa chồm lên các học sinh, vừa kêu lên khủng khiếp, nó lấy vòi, tìm cách bắt lấy mấy em ở gần nâng chúng lên không, rồi liệng chúng ra xa trên mặt đất một cách tàn nhẫn, rồi nó còn lấy những bàn chân to xù của nó giầy xéo các em.

Tất cả các em đều hoảng hốt chạy trốn...đứa thì khóc, đứa thì la hét và kêu cứu. nhưng cha vô cùng buồn lòng khi thấy mấy học sinh mà con vật dung tha, đã trở thành đồng lõa với nó và kéo tới cho nó những nạn nhân.

Thình lình, tượng Đức Mẹ ở giữa sân động đậy như người sống. và từ từ lớn lên bằng cỡ một người to lớn, Đức Mẹ giang hai cánh tay ra và mở rộng áo choàng của người để tất cả học sinh có thể vào ẩn nấp hòng thoát chết. thoát khi học sinh nhận thấy sự can thiệp lạ lùng này, các em tốt lành nhất đã biết lo tránh nguy hiểm và chạy nép mình dưới áo choàng của Đức Mẹ. những em khác vẫn chẳng coi sao. Đức Mẹ thấy sự điên rồ của mấy em, liền kêu to tiếng hét sức mình: “VENITE AD ME, OMNES” (tất cả các con, hãy đến với Mẹ)

Nép dưới áo choàng của Mẹ mà mỗi lúc rộng thêm theo nhu cầu của số các học sinh mỗi lúc một gia tăng. Tuy nhiên, một số học sinh khác, thay vì chạy vào chỗ ẩn nấp, thì cứ chạy lui chạy tới, và thế là bị nhiều vết thương. Chúng làm như không nghe thấy tiếng gọi liên hồi của Đức Mẹ. không ngừng kêu gọi chúng hãy đến với ngài.

Chúng bị tai không nghe tiếng gọi, cứ tiếp tục chơi bên cạnh con voi, và con voi đã gây thiệt hại nặng nề trong hàng ngũ chúng. Những học sinh đồng lõa với con voi thì vung gươm, đứa thì một thanh, đứa thì hai thanh, và chúng ngăn cản không cho bạn bè của chúng chạy lại nép dưới áo Mẹ, Mẹ cũng có những trợ tá hảo hạng, được Đức Mẹ khuyến khích, mấy em này ra quân nhiều lần chớp nhoáng và cướp được của con voi những nạn nhân của nó, và mang về dưới áo choàng của Đức Mẹ.

lập tức các em này được chữa lành vết thương, rồi nhiều chiến sĩ lại xuất trận để chinh phục thêm nhiều em...mấy em cầm gậy gộc và đôi đầu với quân địch rất giỏi. các em làm cho công việc của bọn đồng lõa con voi không còn hiệu quả, các em đã liều mạng để chiến đấu can trường, hầu cứu tất cả bạn bè thoát nạn.

Sau này, sân này trống trơn, chỉ còn mấy em học sinh nằm im trên mặt đất, coi như gần chết rồi. vậy phía sân bên này có rất đông các em, núp dưới áo choàng của Mẹ phù hộ. phía đầu sân đằng kia còn chừng mười hai học sinh vẫn đứng cạnh con voi, chúng vung gươm một cách hỗn xược.

Thình lình con voi đứng thẳng lên bằng hai chân sau, biến thành một con ma khủng khiếp: nó phủ một tấm lưới đen lên các tên đồng lõa của nó, hú lên một tiếng rùng rợn, rồi biến mất trong vực thẳm, từ đó bốc lên một đám khói đen đặc.

Khi đó, cha ngoảnh mặt nhìn Đức Mẹ và thấy nét mặt của Mẹ lộ vẻ chán nản về những nỗ lực mà ngài làm để cứu vãn chúng ta...sau mấy phút im lặng nặng nề, Mẹ bắt đầu nói với các em những lời an ủi và hy vọng.

Mẹ bảo chúng: “những ai làm cho người ta biết và yêu mến Đức Mẹ, thì sẽ được sống đời đời”. sau một lát, Mẹ lại nói thêm: “các con đã nghe lời Mẹ và đã thoát khỏi tay ma quỷ, các con đã thấy cuộc tàn sát và kết thúc của cuộc đời khốn nạn của bạn bè các con. Các con vẫn

còn hoảng sợ vì điều đó...các con có muốn biết tại sao chúng đã hư mất đời sống không?...đó là tại bạn bè xấu và các hành vi vi phạm đên nhân Đức tốt đẹp”

Các con hãy để ý một số bạn bè của các con, những kẻ đồng lõa với con vật xấu xa, chúng nó cầm trong tay một thanh gươm: đó là những kẻ vô phúc đã kiếm cách làm chúng con lìa xa Mẹ, bọn chúng đã lôi kéo một số bạn bè vào đường xấu, nhưng các con nên biết những kẻ nào Thiên Chúa chờ đợi lâu, sẽ bị trừng phạt nặng hơn. Chúa nhân nại vô cùng, nhưng sự báo oán của người thì vô cùng ghê sợ...các con đã thấy ma quỷ trùm lấy những tội nhân trong cái lưới của nó, thì nó đã lôi chúng xuống nơi hư mất đời đời...bây giờ các con hãy về bình an, nhưng các con hãy tránh những câu chuyện đáng nghi ngờ. hãy tin tưởng vô biên vào Mẹ, nếu các con hành động như thế, các con hãy tin chắc rằng áo choàng của Mẹ sẽ là nơi trú ẩn an toàn cho các con.

Nói xong mấy lời này, Đức Mẹ biến đi, và cha lại thấy lá cờ của Đức Mẹ bay phát phới trên đầu chúng ta, đứng sau lá cờ đó, các học sinh xếp hàng và bắt đầu một cuộc rước rất đẹp xung quanh chúng ta. Lúc đó rực ánh mặt trời. chúng hết lòng hát bài thánh ca mà các con thường hát “laudate, laudate Mariam”...

Chính lúc đó, cha thức giấc, ướt đẫm mồ hôi...các con yêu dấu của cha, cha xin nhắc lại cho các con những lời của Mẹ Maria: “tất cả các con hãy chạy đến với Mẹ”.

Vâng, chúng con hãy đầy tin tưởng chạy lại với Mẹ. cha đoán quyết với các con rằng các con sẽ được Mẹ nhận lời. các con hãy xét lương tâm cho kỹ, thì các con sẽ biết là các con ở dưới áo choàng của Mẹ hay là bị ném tung lên trời hay là cầm gươm để đi giết con voi.

Những em là nạn nhân của con vật phải quyết dốc lòng xa lánh những bạn bè xấu. những em tìm cách lôi kéo bạn bè phải quyết định, hoặc là thay đổi đời sống, hoặc là đi khỏi nhà này, vì mấy em đó làm việc cho ma quỷ.

“những em nào muốn biết chỗ đứng của mình khi Đức Mẹ hiện ra đó, thì hãy đến gặp cha. Cha sẽ nói cho mỗi em biết chỗ mình đang đứng trong sân và đã làm gì...nhưng cha nhắc lại, cha sẽ buộc lòng phải nghiêm khắc đối với những em không chịu quyết tâm thay đổi đời sống.”

Các con yêu quý, xin Đức Mẹ gìn giữ tất cả chúng con!

Phần 10:

HAI PHƯƠNG TIỆN LỚN ĐỂ THÁNH HÓA MÌNH: SIỀNG NẶNG RƯỚC LỄ VÀ SÙNG KÍNH ĐỨC MARIA

Nhiều lần dưới nhiều hình ảnh khác nhau, Don Bosco được dạy cho biết những việc sùng kính lớn mà ngài phải ghi lòng tạc dạ cho các học sinh của ngài, để chúng trở nên những kitô hữu đích thực và vững chắc. một trong những chiêm bao đầy thơ mộng nhất của ngài là chiêm bao hai cột trụ. Trong chiêm bao ấy, Don Bosco thấy một chiếc tàu do Đức giáo hoàng điều khiển. tàu bị bão lớn và bị tấn công bởi một đoàn tàu địch. Vượt lên trên những ngọn sóng, người ta thấy hiện lên hai cột trụ to lớn, không cách nhau xa lắm. trên cột trụ thứ nhất có tượng Đức Mẹ, dưới chân cột trụ có hàng chữ: “Đức Mẹ phù hộ các giáo hữu”. trên đỉnh cột trụ kia, lớn và cao hơn, người ta thấy sáng chói một Bánh Lễ lớn lắm. và những chữ “ơn cứu rỗi của người tín hữu.” mặc dù bị quân thù hết sức đánh phá, chiếc tàu của Đức thánh Cha đã có thể tới trú ẩn giữa hai cột trụ kia. Bài học quá rõ ràng: hai cột trụ của ơn cứu độ là

lòng sùng kính Mẹ Phù Hộ và sùng kính Chúa Giêsu Thánh thể. Đó là hai sự sùng kính mà chúng phải thực hành và hết sức truyền bá xung quanh chúng ta.

Cũng năm 1862, một buổi tối Don Bosco kể lại cho các học sinh của ngài một chiêm bao khác, nói rõ tư tưởng của cha trên trời.

“Lúc đó, cha đang ở castelnouvo d’Asti, tại nhà anh ruột cha, cùng với các thanh thiếu niên của cha, đang lúc các em chơi đùa, thì một người lạ mặt tiến đến gần cha, làm hiệu bảo cha đi theo và dẫn cha tới một cánh đồng cỏ ở cạnh sân nhà.

Khi chúng tôi tới nơi, ngài chỉ cho tôi thấy một con rắn khổng lồ nằm trên cỏ. nó dài tới bảy hay tám mét, và bự quá cỡ. thấy thế, cha hoảng sợ và bỏ chạy trốn. nhưng ngài nói:

- không, cha đừng bỏ chạy. hãy tới gần và xem cho kỹ con rắn này.
 - Làm sao tôi có đủ can đảm để lại gần con rắn này? Ngài không biết nó có thể phóng lên người tôi và trong nháy mắt có thể làm hại tôi sao?
 - Cha đừng sợ gì hết. cha đến với tôi. Nó sẽ không làm hại cha đâu.
 - Tôi không có điên, để liều mình như thế...
 - ồ cha đừng sợ, cha cứ đứng yên đó.
- Thế rồi, ngài lấy từ đâu ra không biết một sợi dây thừng và bước lại gần cha và nói:

- cha hãy cầm lấy sợi dây thừng này, cầm cho chắc...tôi sẽ cầm đầu kia và đi qua bên kia, chúng ta sẽ cầm sợi dây thừng chằng trên con rắn.

- rồi sẽ làm gì?

- À, chúng ta sẽ để sợi thừng rơi xuống trên nó.

- Không bao giờ. Nếu chúng ta làm chuyện khờ dại này, thì sẽ bất hạnh cho chúng ta. Con rắn sẽ phóng lên người chúng ta và sẽ cắn nát xác chúng ta.

Cha tính bỏ đi vì không muốn liều mạng trong chuyện này, nhưng người lạ mặt đoạn quyết với cha rằng không có gì phải sợ, con rắn sẽ không làm hại được. ngài nói nhiều và có lý do, thành thử cha ở lại đó. Và tuân theo những lời chỉ dẫn đó. Ngài qua phía bên kia con rắn, nó không cạy cựa gì hết, ngài vung sợi thừng lên và quất một phát trên lưng nó. Nó nhảy chồm lên và kêu phì phì. Thành linh nó ngoái cổ lại để cắn vào người quất nó. Nhưng thay vì cắn được sợi thừng, nó bị dính vào đó như bị thắt vào một cái nút thông lòng. Người lạ mặt bảo cha:

- xin cha cầm chắc sợi thừng, đừng bỏ ra.

Rồi ngài đi tới một cây lê gần đó để buộc đầu dây thừng kia vào đó. Rồi trở lại chỗ cha, ngài bảo cha đưa đầu dây cho ngài, và ngài buộc đầu thừng vào khung sắt cửa sổ nhà. Con rắn giãy giụa dữ tợn, nó cuộn mình, vật vã, đập đầu và các khúc của nó xuống đất rất mạnh, đến nỗi thịt của nó rách ra và bắn đi xa khỏi chỗ chúng tôi. Không mấy lúc, nó chỉ còn là một bộ xương, không hồn. lúc đó, người lạ mặt cởi chiếc thừng ra, thong thả cuộn lại, giống như một cuộn len nhỏ. Ngài nói với cha, sau khi đã cuộc xong:

- bây giờ cha hãy chú ý thật kỹ.

Cha nhìn chăm chú, không bỏ sót một cử chỉ nào của ngài, ngài đặt sợi thừng vào một cái hộp, đậy lại cẩn thận, rồi một lúc sau lại mở hộp ra...các em thiếu niên đã chạy lại xúm

quanh cha, mọi người nhìn chòng chọc vào cái hộp. chúng tôi hết sức ngỡ ngàng khi thấy sợi dây thừng đã xếp thành chữ: AVE Maria bây giờ người lạ mặt nói:

- đây là ý nghĩa của tất cả những gì cha vừa xem. Con rắn là hình bóng ma quỷ. Sợi thừng tượng trưng cho chuỗi Mân Côi vì đó là một chuỗi kinh AVE Maria. Với khí giới này, người ta sẽ thắng được tất cả quỷ của hỏa ngục.

Tôi hôm sau, như đã hứa với các trẻ em. Don Bosco kể tiếp phần hai của chiêm bao:

- đang khi người lạ mặt và cha đàm đạo với nhau về ý nghĩa của sợi thừng và con rắn, cha ngoảnh mặt lại và thấy mấy em thiếu niên đang lượm trên mặt đất những miếng thịt của con rắn và ăn ngon lành. cha kêu lên:

- trời đất ạ! Mấy con không biết đó là thứ thịt độc sao?

- Không độc đâu cha ơi! Thịt này tuyệt lắm. chúng thưa.

Nhưng vừa ăn vào, chúng lăn ra chết. các bạn của chúng tuy chứng kiến cảnh tượng ghê sợ này, vậy mà vẫn cứ bình tĩnh ăn thứ thịt nhiễm độc này. Cha quyết không cho chúng ăn, chạy chạy khắp nơi và hét lời cảnh giác chúng. Cha còn dùng lời hăm dọa, sau cùng cha phải phát tán và đốt cho chúng nhiều cái. Thấy mình nỗ lực uổng công, cha phải gọi mấy thầy tiếp sức, nhưng cũng không sao ngăn cản được lũ trẻ ăn thịt độc hại này.

Hoảng quá, cha đau khổ khi nhìn thấy quá nhiều xác chết phủ kín mặt đất, cha quay lại nói với người lạ mặt:

- thật không sao hiểu nổi! các em thiếu niên này biết rõ ăn thịt rắn là chết, vậy mà cố tình ăn vào. Tôi muốn hiểu như thế nghĩa là gì, chúng điên thật...

- cha nên biết rằng con người hư đốn không có khả năng thưởng thức những sự trên trời. người lạ mặt nói.

- Nhưng có cách nào làm cho mấy em khôn nạn này hồi sinh không ạ?

- Chắc là có chứ!

- Cách nào! Xin cho tôi biết lạ lên.

- Đơn giản lắm: búa và đe.

- Búa? Đe? Ngài nói gì vậy?

- Tôi có ý nói ngài phải đặt những em này dưới sức tác động của hai công cụ làm việc đó.

- Sao ạ? Tôi phải đặt các em này trên búa và đe, lấy búa mà đập chúng sao?

Khi đó, người lạ mặt giải thích ý nghĩa và bảo cha rằng:

- Búa là bí tích giải tội. đe là rước lễ. nhất định phải sử dụng hai phương tiện này.

Cha đã bắt tay vào việc và cha đã sớm thấy hiệu quả của phương dược: nhiều em đã hồi sinh và được lành mạnh. Nhưng đối với một số em, phương thuốc tỏ ra vô ích: đó là những em xung tội không nên...

Phần 11:CHÍNH ĐỨC MẸ ĐÃ BAN CHO CÁC EM NHỮNG MÓN QUÀ

Don Bosco không có gì hết...không có một đồng xu dính túi,. Sự giàu có duy nhất của cha là ý chí đáp lại ơn thiên triệu làm tông đồ giới trẻ. Mỗi khi cần đến, Đức Mẹ sẽ lo các nhu cầu về tiền bạc cho cha. Nhưng trên hết mọi sự, Mẹ lo lắng đến linh hồn của các em. Trong việc này, Đức Mẹ không ngừng can thiệp vào. Mẹ tỏ cho Don Bosco biết tình trạng linh hồn của các em, Mẹ cảnh giác các em hãy đề phòng những mưu kế của ma quỷ. Mẹ chỉ bảo cách rõ ràng những phương tiện phải sử dụng để đảm bảo phần rỗi của các em. Mẹ còn làm nhiều hơn nữa: Mẹ sẽ ban cho mỗi em một lời khuyên riêng dành cho cá nhân của từng em, để khuyến khích em này sống tốt hơn, khuyên răn em kia bỏ đường nguy hiểm. sau đây là một sự kiện phi thường đã xảy ra vào dịp tặng quà tết tháng giêng năm 1862.

Buổi tối ngày 31 tháng 12 năm 1862, Don Bosco nói với các trẻ của ngài rằng:

“quà tết cha sắp ban cho các con không phải là của cha. Chúng con có thích được Đức Mẹ tới nói với các con một câu không nào? Nếu Đức Mẹ đã chuẩn bị cho mỗi em đang ngồi nghe cha đây một mảnh giấy nhỏ, có ghi những gì em ấy cần nhất, hoặc những gì Đức Mẹ mong chờ ở mỗi em? Chúng con ngạc nhiên lắm hả? các con thấy điều đó lạ lùng quá, nhưng đó là điều đã xảy ra. Đức Mẹ đã gửi đến cho mỗi em một món quà tết, các con hãy đến cha mà lãnh...

“chắc mấy em tò mò nhất trong chúng con sẽ tự hỏi: truyện đó xảy ra làm sao? Chính Đức Mẹ đã viết những mẫu giấy nhỏ đó hay sao? Chính Đức Mẹ đã thân hành tới nói cho Don Bosco nghe sao? Hay là Don Bosco đã trở thành người thư ký cho Đức Mẹ? cha chỉ trả lời cho các con rằng: cha sẽ không nói gì ngoài những điều cha đã nói. Chính cha viết những mẫu giấy đó. Nhưng việc đó xảy ra thế nào? Cha không thể nói được. đừng ai tìm cách hỏi cha điều đó, hỏi như thế chỉ làm cha khó xử. các con chỉ nên biết rằng những mẫu giấy đó chắc chắn và trực tiếp do Đức Mẹ mà có.

Phải nhận rằng đây là một việc lạ thường. đã nhiều năm cha xin cho mỗi em một mẫu giấy đó. Cha xin các con hãy đọc kỹ câu viết. các con có thể cho người khác biết nội dung, rồi các con xé giấy đó đi, nếu các con muốn. nhưng cha xin các con đừng coi thường mảnh giấy đó.

Cha thì muốn các con giữ cẩn thận mẫu giấy đó, bởi vì cha không có bản hai. Cha biết rõ những gì được viết trên từng mảnh giấy đó và mảnh giấy nào thì dành riêng cho em nào. Cha đã viết các lời của Đức Mẹ trên một tập vở: bên cạnh mẫu chữ thì có tên của mỗi học sinh. Khi cha xé mẫu giấy để trao cho mỗi em. Thì sẽ chỉ còn lại tên của người nhận mẫu giấy. vậy nếu các con đánh mất, hay quên mất lời ghi trên giấy thì sẽ mất hết, không còn ai biết gì hết.

Công việc sẽ mất nhiều thời giờ, nên các linh mục các giáo sĩ, và các chủng sinh triết học có thể tới phòng cha ngay chiều hôm nay...

Nói rồi là làm ngay: các thầy có chức, các linh mục và các su huynh theo Don Bosco về phòng tối hôm đó, và nhận lãnh mẫu giấy của họ...các học sinh sẽ lần lượt vào phòng của Don Bosco vào tối hôm sau và nhiều ngày liên tiếp. tất cả những ai gặp Don Bosco, đều nhận được món quà của trời.

Nhưng việc gì đã xảy ra cho Don Bosco trong đêm đáng nhớ đó? Cha đã thấy gì?...chúng ta nghĩ đây là những gì có thể xảy ra...

Tập vở mà Don Bosco nhắc tới đó, nay vẫn còn lưu giữ tại văn khố Tôrinô. Đó là một cuốn sổ lớn và cũ. Don Bosco có ghi chép trăm điều ký sự do chính tay ngài viết, không theo thứ tự nào hết... người ta có thể giả thử rằng, lúc đó vào quăng trước nửa đêm, Don Bosco vẫn ngồi tại bàn giấy của ngài, tinh linh có sự hiện ra, dạy cha lấy cuốn sổ trước mặt, rồi cha viết theo lời đọc của “vị nói với cha”: viết tên của tất cả các em thiếu niên và những người có mặt trong nguyện xá. Không theo một thứ tự A, B, C nào hết. cha viết mỗi tên và ghi thêm món quà cho tên người đó, nhiều khi cả tên và món quà chỉ chiếm một dòng chữ. Cha viết tất cả chừng hai chục trang... có tất cả năm trăm bảy mươi ba lời nhắn gửi, liên quan đến những gì phải làm, những gì phải tránh... tất cả được gói gọn trong những lời gọn ghẽ và rõ ràng, thích ứng với nhu cầu của mỗi người: khuyến khích các học sinh tốt, khiển trách những em xấu. đó thật là một công việc lớn lao. Không thể nào một người có thể một mình nghĩ ra trong một đêm, dù người biết rõ các em, bởi vì lời nhắn đó rất thích hợp cho mỗi người lãnh nhận mảnh giấy. người ta rất có thể nghĩ rằng tay Don Bosco, nhưng có ai khác đọc cho ngài viết. thực sự, một số những món quà tết này đã được khơi lên những điều bí mật, làm cho những người lãnh nhận giấy phải suy nghĩ nghiêm chỉnh.

Một sự kiện lạ lùng đã xảy ra trong những ngày sau đó, từ lúc Don Bosco báo tin món quà tết bất ngờ này, cho tới ngày phát xong. Chính Don Bosco kể lại câu chuyện này nhiều lần

Đó là truyện hai em thiếu tinh thần, đã âm mưu với nhau là chờ lúc Don Bosco không có đây, để vào phòng lấy đi tập vở thời danh này. Hai em nghĩ sẽ có thể đọc được những gì ngài viết về chúng bạn hay ít ra cũng đọc được nội dung các món quà trước khi được phân phát. Các em bị thúc đẩy bởi sự gian ác, hoặc bởi tò mò, hoặc bởi có ý xấu muốn biết những bí mật của bạn bè, để rồi trêu chọc nhau. Hai em đã tìm hết cách và cuối cùng đã có tập vở đó trong tay. Các em mở lấy mở để, mở xuống mở lên, nhưng lạ thay, chỉ thấy những trang giấy trắng, không thấy viết chữ nào. Rất chững chững, hai em chỉ còn cách lại đem trả tập vở lại chỗ cũ, mà không khám phá ra được gì hết. cũng nên biết rằng hành động này đã không đem lại hạnh phúc cho em này, vì sau đó Don Bosco thường kể lại cho các em khác biết Chúa đã trừng phạt hai em này thế nào. Nhiều năm sau, người ta còn nghe thấy ngài xác minh sự kiện này.

Việc phát các món quà tết này đã gây một ấn tượng sâu xa và thật khó mà tưởng tượng được tất cả những ơn lành đã phát xuất từ đó... Đức Mẹ đã thân hành nói với các em biết tình hình lương tâm của các em thế nào: phải nhận rằng đó là một điều bất người ta phải suy nghĩ. Cho nên không nói, người ta cũng có thể đoán ngay rằng mấy ngày đó các em đã đi xung tội thật đông...

Một chứng nhân của sự việc này, thầy Đaminh Ruffinô đã có ý lượm càng nhiều càng tốt những mẫu giấy kia, và sao lại trong niên giám của nhà dòng... thầy được người ta trao cho bốn mươi tám tờ trong số năm trăm hai mươi lăm mẫu còn lại kia, thầy còn biết mười ba tấm: đó là của mười ba em không dám đến xin Don Bosco. Các mẫu chữ này vẫn ở trong tập vở thời danh, cùng với tên của người nhận.

Như vậy, nhờ Đức Mẹ giúp Don Bosco có thể biết rành mạch tình trạng linh hồn của các em của ngài. Nhờ đó mà ngài có thể thêm lời khuyên răn và gìn giữ cẩn thận đàn chiên Chúa đã trao phó cho ngài... ngài chỉ có một tham vọng: cứu các linh hồn, cứu rất nhiều linh hồn. Mẹ lành mà Don Bosco tôn kính và yêu mến sẽ luôn luôn giúp cha một cách kỳ diệu trong nhiệm vụ tông đồ của cha...

Phần 12:

ĐỨC MARIA TRỌNG THƯỜNG LÒNG TIN YÊU CỦA ĐÀY TỚ NGÀI.

Một trận dịch tả nổ ra tại Tôrinô vào đầu tháng 8 năm 1854. Don Bosco đã báo trước trận dịch này, vì ngày cuối tháng 5, ngài đã nói với thiếu niên của ngài rằng:

- năm nay, dịch tả sẽ hoành hành tại tôrinô và gây nhiều chết chóc, nhưng nếu các con làm đúng những gì cha dạy các con, các con sẽ được cứu thoát.

- Thừa cha, chúng con phải làm gì?

- Trước hết, phải sống trong ơn nghĩa Chúa, rồi hãy đeo nơi cổ một ảnh Đức Mẹ mà cha sẽ ban cho tất cả các con. Sau cùng mỗi tối phải đọc một kinh thật sốt sắng kính Đức Mẹ.

Không mấy chốc, số người chết vì dịch tả đã lên tới số năm mươi mỗi ngày. Không mấy chốc số người đã lên gần hai ngàn. Khu phố bị ảnh hưởng nhất chính là Valdocco, nơi có nguyện xá. Trong khi nhiều gia đình bị chết trọn cả nhà, thì không ai trong số nhân viên và các em nguyện xá không hề hấn gì hết, mặc dầu trong số các em có nhiều em đã tình nguyện tới giúp các bệnh nhân tại nhà họ, hoặc tại các bệnh viện.

Nhờ ơn Đức Mẹ vô nhiễm, Don Bosco đã một lần trở thành vị tiên tri. Và ngài còn là tiên tri trong nhiều trường hợp khác.

Việc tông đồ của Don Bosco không chỉ diễn ra tại tôrinô, giữa các trẻ em của ngài...bởi vì tất cả xứ Piémont tranh giành nhau để được nghe lời giảng dạy thuyết phục của cha. Gần như tất cả các họ đạo của xứ sở quê hương cha đã nhìn thấy cha trên tòa giảng. Don Bosco đã giảng những tuần cửu nhật, những tuần tam nhật, những phiên châu thánh thể, những tuần đại phúc...lòng nhiệt thành tông đồ của cha sẵn sàng hy sinh cho mọi công việc và cho mọi người. thường những nỗ lực của cha được kết quả mỹ mãn.

Phải nói rằng, nhiều khi qua trung gian của Mẹ Maria. Thiên Chúa đã hợp tác cách tỏ tường với cha giảng. sau đây là một trong những thí dụ đẹp đẽ nhất và cảm động nhất.

Năm 1864, Don Bosco được mời giảng tuần đại phúc, chuẩn bị mừng lễ Mẹ lên trời tại montemagno. Từ nhiều tháng, cả miền này bị trận hạn hán tai hại. phần lớn mùa trái cây của cả miền gồm nho, bắp, khoai tây, và rau củ đều bị đe dọa. sự lo sợ của những người nông dân đáng thương này thật là tội nghiệp. bởi vậy, ngay trong bài giảng thứ nhất, thánh nhân có một sức mạnh huyền bí thúc đẩy, đã không ngần ngại hứa sẽ có một trận mưa lớn, nếu mọi người biết cầu khẩn Đức Mẹ với tâm hồn sạch tội.

Ngài nói: “anh chị em hãy tới tham dự các việc đạo Đức trong ba ngày này, anh chị em hãy xưng tội và dọn mình rước lễ sốt sắng ngày lễ Đức Mẹ, thì nhân danh Mẹ lành tôi hứa với anh chị em rằng mưa sẽ tưới mát những mảnh đất khô cằn của anh chị em”

- cha táo bạo quá! Cha sở họ đạo nói với Don Bosco trong phòng thánh.

- Sao cha lại nói thế?

- Bởi vì cha vừa loan báo trên tòa giảng rằng chúng ta sẽ có mưa vào thứ hai tới.

- Tôi? Tôi loan báo điều đó sao?

- Thì còn gì nữa? cha hãy hỏi người giữ phòng thánh, ông ta sẽ lặp lại từng chữ những gì cha đã nói. Tôi đoán chắc với cha là mọi người đã hiểu như thế.

Sự thật thì nhà thờ họ Montemagno chưa bao giờ đông người như thế. Người ta chen nhau đi nghe giảng dạy và tranh nhau tới các tòa giải tội. các linh mục đi theo đảng thánh trong dịp đó vẫn còn nhớ lâu những khó nhọc của các ngài phải gánh chịu trong mấy ngày đó.

Gặp Don Bosco giữa quảng đường từ nhà thờ về nhà cha sở, dân chúng Montemagno hỏi cha:

- liệu có mưa không thưa cha bosco?

- Hãy tẩy rửa linh hồn cho sạch, rồi anh chị em sẽ thấy. Don Bosco mỉm cười trả lời.

Sau cùng, ngày lễ Đức Mẹ lên trời cũng đã tới. mặt trời mọc huy hoàng. Không bao giờ nóng nực như thế. Cha bosco đáng thương bắt đầu tự hỏi mình có táo bạo khi hứa mưa chẳng. Mười hai giờ trưa đã điếm. trời vẫn xanh quang hơn bao giờ hết.

Ăn trưa xong, Don Bosco trở về phòng sửa soạn bài giảng cho giờ kinh chiều. lúc cha lại ngẩn đầu nhìn chân trời, thấy vẫn sáng như gương. Sau cùng, chuông đã lên hiệu giờ kinh chiều. Don Bosco ngẫm nghĩ: “nếu Đức Mẹ không tới giúp con, thì con biết nói gì với những người đáng thương này? Cha sở nói với ngài rằng:

- tội nghiệp Don Bosco, tôi nghĩ cha hơi thử phép của Chúa quan phòng.
- Này Gioan Bosco! Don Bosco nói với người giữ phòng thánh. Con đi nhìn phía sau lâu đài xem có dấu gì ở chân trời không?
- Thừa không có dấu gì hết! người coi phòng thánh thừa lại như thế sau mấy phút sau.
- Nhưng về phía Piella, có một đám mây nhỏ, nhưng xem chẳng ăn thua gì.
- Tốt. Don Bosco nói.
- Con đưa dây phép cho cha. Cha lên tòa giảng đây.

Và trong đáy lòng. Don Bosco thâm nghĩ: “lạy Mẹ rất thánh, đâu phải danh dự con bị liên quan, nhưng là vinh hiển của Mẹ, những người vẫn coi thường lời hứa con từ ba hôm nay, họ sẽ nghĩ gì về quyền năng của Mẹ? và những giáo dân tốt lành của Montemagno từ ba hôm nay đã tỏ ra ngoan đạo để xin Mẹ ban mưa cho họ, nay họ sẽ nghĩ gì? Nhất định Mẹ phải nhậm lời.

Trong nhà thờ, người ta đang hát gần xong kinh Magnificat, và Don Bosco tiến về tòa giảng. nhà thờ chật ních người: họ ngồi, họ đứng mọi xó, cả trên chỗ rước lễ. Don Bosco xuất hiện trên tòa giảng. từ đáy lòng ngài, ngài đọc một kinh kính mừng với toàn thể nhà thờ, rồi ngài đứng thẳng lên và bắt đầu giảng... vào phút đó người ta có cảm giác là trời tối sầm lại.. và cha cứ tiếp tục giảng. cha chưa nói hết mười câu thì một tiếng nổ vang, làm rung chuyển các khung cửa nhà thờ. Rồi theo sau tiếng sấm thứ hai, tiếng sấm thứ ba. Đó là một cơn giông lớn, như chưa từng thấy từ lâu. Một tiếng thì ào vui về truyền khắp đám đông, vì lúc này sấm chớp liên hồi. rồi cơn mưa mong ước đã đổ xuống. gõ âm âm vào các tấm gương màu của thánh đường, và làm cho đất khô cần được no thỏa.

Người ta đã đoán được bài ca tạ ơn phát ra từ miệng cha giảng, và tỏ lòng biết ơn dào dạt của ngài. Ngài đã không khó gì để giảng diễn một cách lợi khẩu phi thường về niềm tin cậy vô biên mà các kitô hữu phải có đối với Mẹ Maria nhân từ.

Sau phép lành mình thánh Chúa, dân chúng về thì mưa vẫn đổ xuống. những người dân tốt lành này phải đứng chờ rất lâu dưới cửa nhà thờ, để đợi mưa ngớt mà về nhà.

Đức Mẹ không làm gì nữa chừng, đúng như lời thánh Gioan Bosco đầy tớ Mẹ đã xin Mẹ, Mẹ đã tôn vinh danh thánh của Mẹ.

Phần 13:

ĐỨC MẸ PHỤ HỘ MUỐN CÓ MỘT ĐÈN THÁNH DÂNG KÍNH MẸ CÁCH RIÊNG.

Trong khi đó, công trình của Don Bosco mỗi ngày một lớn mạnh. Mặc dầu tất cả những chướng ngại do ma quỷ và tay sai của nó dựng nên chống lại sáng kiến của thánh nhân. Nguyên xá đã ngày càng mở rộng thêm. Ngôi nhà phải nối tường rộng ra, kéo dài thêm các đầu nhà, và gia đình của ngài mỗi ngày một tăng không ngừng. quãng năm 1860, số các em nội trú đã tăng lên gần bốn trăm.

Trước kia người ta đã xây nhà thờ thánh phanxico salê, vì ngôi nhà nguyên pinardi đã trở thành quá chật hẹp, nay chính ngôi nhà thờ đó lại tỏ ra không đủ. Mỗi Chúa nhật, khi các em

nội trú, các em của khu sinh hoạt và miền xung quanh đổ về dâng lễ 7 giờ sáng, thì kẻ như nghệt thờ. Vậy phải nghĩ kế...

Trong khu valdocco này, Don Bosco nhận thấy rằng nhiều ngàn giáo dân bị bỏ quên, không được giúp đỡ gì về đường tôn giáo. Cần phải có một ngôi thánh đường rộng lớn để lớp dân đông đảo và tản mát này được dễ bề giữ đạo, và để tây khu phố này khỏi tiếng xấu đã có từ lâu.

Thánh nhân nhất định phải xây ngôi thánh đường này, và xây sớm hết sức, vì cha mắc ân nghĩa nhiều với đáng đã soi đường cho cha từ nhiều năm nay, đã nâng đỡ cánh tay cha và mỗi ngày vẫn thúc đẩy cha tới những thành công mới.

Rồi nhất là có một chiêm bao mà Don Bosco không thể quên được... một đêm tháng 3 năm 1846, khi vị linh mục dễ thương này vừa mới khởi sự với lũ trẻ của ngài, tâm hồn ngài đầy lo âu, không biết tìm đâu ra chỗ cho các trẻ em của ngài. Nhưng rồi ngài thiếp ngủ đi và thành linh một cánh đồng rộng mênh mông. Từng đàn trẻ nô đùa ở đó. Nhưng, trời ơi! Đứa thì chửi thề, những đứa khác thì phá phách, gây lộn, nhóm khác nữa thì lấy đá chọi nhau, toàn là những thiếu niên bị gia đình bỏ rơi và trở thành hư hỏng.

Don Bosco kể lại rằng: “cha tính trốn khỏi chúng nó, thì nghe bên cạnh cha có tiếng phụ nữ bảo cha rằng: “con hãy đi lại với chúng, con hãy bắt tay vào công việc đi!”

Cha tiến về phía các trẻ đó, nhưng làm gì được? cha không có chỗ cho chúng, và cũng không có người giúp. Cha quay lại nhìn Bà kỳ diệu với đôi mắt van lơn, thì Bà nói với cha:

- con muốn có một trụ sở cho chúng à? Thì đây là một địa điểm lý tưởng...
- thưa, đây chỉ là một đồng cỏ..
- điều đó hệ chi...con quá biết rằng con của Mẹ và các tông đồ của ngài đã không có lấy một hòn đá để gối đầu.

thế là cha bắt tay vào việc..nhưng tha hồ mà giải tội, giảng dạy, khuyên răn, cha vẫn cảm thấy rằng bao lâu chưa có chỗ để tiếp nhận những em đáng thương này, thì không thể làm được điều gì hẳn hoi. Lúc ấy, Bà dẫn tôi đến phía bắc của chỗ tôi đang đứng và Bà nói: “con hãy xem đây”.

Và cha thấy một ngôi nhà nguyện, mái thấp tè, một cái sân nhỏ và rất nhiều trẻ em. Cha lại bắt tay vào làm việc hăng nồng và Chúa đã chúc lành cho các nỗ lực của cha, đến nỗi không mấy chốc các nơi đó đã trở thành quá hẹp.

Lúc đó, Bà cho cha thấy một nhà thờ thứ hai, rộng hơn nhiều và gần đó là một ngôi nhà khá rộng. rồi Bà cầm tay cha, dẫn tới nhà thờ và nói: “nơi đây ba thánh tử đạo của tôrinhô những binh sĩ thuộc đạo quên Têbai là Solutor, Adventor, và Octave đã bị hành hình. Mẹ muốn Thiên Chúa được tôn thờ nơi đây cách đặc biệt.”

Giữa lúc đó, cha thấy mình bị bao quanh bởi một số quá đông các thiếu niên, và số các em mỗi phút một tăng thêm, những phương tiện hoạt động của cha cũng đồng thời tăng lên, khi đó cha thấy trước mặt cha, chính là nơi đã xảy ra cuộc tử đạo của ba binh sĩ, một nhà thờ rộng lớn nguy nga, xung quanh là những dãy nhà đồ sộ, quay mặt ra một quảng trường, nơi đây có một đài lớn.

Nhà thờ nguy nga rộng lớn này chính là nhà thờ Đức Mẹ phù hộ mà Don Bosco không ngừng tưởng đến.

Một buổi tối tháng 12 năm 1861, đúng là ngày mùng 6, Don Bosco giải tội rất khuya cho các trẻ em tại nhà thờ nhỏ bé thánh phanxico sale...quảng mười một giờ khuya, Don Bosco mới giải tội xong cho em cuối cùng. Một lúc sau cha ngồi ăn bữa tối thanh đạm với một trong những môn đệ đầu tiên là thầy Albera.

Trái với thói quen, hôm đó Don Bosco có vẻ rất bận tâm và như người bị thu hút vào một giấc mơ lồi cuốn. bỗng nhiên, cha ra khỏi giấc mơ và thú nhận: “cha giải tội quá nhiều, thành thử sau cùng không biết mình đã làm gì và đã nói gì. Một ý nghĩ cứ ám ảnh cha trong suốt thời gian đó: khi nào chúng ta sẽ xây được một ngôi nhà thờ lớn hơn nhà thờ này, một nhà thờ mà chúng ta sẽ dâng kính Đức Mẹ phù hộ. nhà thờ của chúng ta đây quá nhỏ, các trẻ em phải chen chúc nhau, coi rất thương hại, mà xung quanh đây cũng không có chỗ. Cha biết đây sẽ là một công việc nặng nề, và cha lại không có lấy một xu. Cha không biết kiếm đâu ra tiền: nhưng điều đó không quan trọng, nếu Chúa muốn có nhà thờ đó, thì nó sẽ mọc lên. Cha sẽ cứ thử. Nếu thất bại cha đành chịu mắc cỡ...”

Hai hôm sau, ngày 8 tháng 12 lễ Đức Mẹ vô nhiễm, Don Bosco nói với thầy cagliêroo sau giờ hát kinh chiều rằng:

- lễ nghi thành công lắm. cha rất hài lòng. Nhưng Đức Mẹ muốn chúng ta tôn kính ngài cách đặc biệt dưới tước hiệu đáng phù hộ các giáo hữu. cha muốn xây một đền thờ để dâng kính Đức Mẹ với danh hiệu này... và cha còn có một lý do nữa, thầy đoán xem?

- Đó là nhà thờ Mẹ của tu hội chúng ta, từ đây sẽ tỏa ra tất cả hành động của con cái cha, để mưu ích cho giới thanh thiếu niên.

- Đúng thế...Đức Mẹ phù hộ sẽ là đáng sáng lập dòng và là người luôn nâng đỡ công trình của chúng ta.

- Nhưng cha sẽ xây nhà thờ ở đâu.

- ở đây, gần chỗ kia, trước nhà nguyện thánh phanxico salê.

Rồi dưới cặp mắt ngỡ ngàng của thầy cagliêrô, thánh nhân làm một cử chỉ đưa tay rộng ra, chỉ thẳng vào một thửa đất ở trước mặt ngài.

- tốt lắm! thưa cha, con hiểu cha muốn làm gì rồi...nhưng cha kiếm đâu ra tiền để xây cất nhà thờ?

- Đức Mẹ muốn có ngôi nhà thờ này, Đức Mẹ sẽ lo.

Thế là đầy tin tưởng, Don Bosco bắt tay vào việc. chân móng được khởi sự vào tháng 5 năm 1863. nhưng than ôi, tốn phí xây cất thì nặng hơn ngài dự tính xây cất rất nhiều. nhưng rồi cũng lo xong. Tuy nhiên, sau một năm nghĩa là vào tháng 4 năm 1864, khi phải xây các tường thì quỹ của thánh nhân hoàn toàn trống trơn. Khi ông thầu khoán tới xin ngài đưa trước số tiền để trả công thợ. Thì thánh nhân bảo ông: “ông xòe hai tay ra, tôi đưa cho ông tất cả số tiền tôi có. Đó là món tiền đưa trước”. rồi ngài dốc chiếc bóp của ngài vào tay ông ta: được tám xu, đúng có tám xu. Khi ông thầu khoán đứng ngẩn người ra thì Don Bosco mỉm cười nói: “ông đừng sợ, Đức Mẹ sẽ lo có đủ tiền để xây dựng nhà thờ của ngài, rồi ông sẽ thấy mọi sự đều trôi chảy”

Don Bosco đã không nghi ngờ. cha có lý do để không nghi ngờ Đức Mẹ, Mẹ không bao giờ bỏ rơi cha.

Có 528 bài viết được thích 1,350 lần

PHẦN 14:

NHÀ THỜ ĐỨC MẸ PHÙ HỘ ĐƯỢC XÂY CÁT BẰNG NHỮNG PHÉP LẠ KẾ TIẾP NHAU.

“Bây giờ Đức Mẹ muốn chúng ta tôn kính Ngài dưới tước hiệu Đáng Phù Hộ”. Don Bosco đã nói như thế. Vậy thì đó là một mệnh lệnh rõ ràng của Mẹ lành, và Thánh nhân phải xây đền

Thánh đó. Mệnh lệnh này đã được ban cho Cha hội nào? Đức Mẹ đã dùng chiêm bao nào để bày tỏ ước muốn của Ngài. Thật không ai biết điều đó. Nhưng sự kiện quá rõ ràng, và Don Bosco chỉ biết vâng theo. Chắc mệnh lệnh này khẩn cấp lắm, vì những chương ngại mà Don Bosco phải đập tan để hoàn thành công nhiều vô kể.

Đó là một cuộc chiến kéo dài sáu năm. Trong sáu năm đó, Don Bosco đã thật sự là người ăn xin cho Đức Mẹ. Cha tổ chức nhiều cuộc xổ số, đi giảng để xin tiền, đi quyên dưới mọi hình thức. Khi Cha không còn lấy một đồng xu nhỏ, thì Cha dùng trọng pháo, để ép trời làm phép lạ, vì chỉ phép lạ mới mang lại cho Cha đủ tiền xây cất... khi đền Thánh đã hoàn thành, người đứng xây có thể nói rằng: “không có viên đá nào trong những viên đá này, mà không tượng trưng cho một ơn lạ do Đức Mẹ Phù Hộ ban cho người ta”. Thật không gì chính xác hơn.

Ngài hiệp sĩ già cotta sắp chết. Don Bosco trấn an cụ: “không, cụ chưa chết đâu, Nhà Thờ chúng tôi còn cần cụ. Cụ sẽ dâng cho Đức Mẹ bao nhiêu nếu Ngài cho cụ khỏi bệnh”.

Hai ngàn quan mỗi tháng và sáu tháng liền.
Được lắm.

Thế là ông già khỏe lại và đưa tiền. Cụ còn sống ba năm nữa, cho tới khi cụ qua đời, cụ không ngừng giúp đỡ Thánh nhân trong công trình của Ngài.

Một lần khác, vào ngày 16 tháng 11 năm 1866, Don Bosco phải trả cho chủ thầu bốn ngàn quan vào buổi tối mà Cha không hề có lấy một đồng. Từ sáng sớm, Cha Rua là thủ quỹ của Ngài cùng với mấy thầy sư huynh chạy khắp nơi để kiếm chút gì trang trải hóa đơn này. Chỉ có Chúa mới biết họ đã đi bao nhiêu cây số, và đã trèo qua bao nhiêu thang nhà người ta. Lúc mười một giờ, họ mang về được một ngàn quan. Họ chỉ có thể kiếm được bấy nhiêu thôi...kết quả hơi ít ỏi. ..

Trong khi họ lo sợ nhìn nhau, không nói nên lời, thì Don Bosco mỉm cười, và nói với họ để an ủi họ:

- Thôi ta đi ăn trưa đã, rồi Cha sẽ kiểm số tiền còn thiếu.

Lúc một giờ, Don Bosco lấy nón và ra đi, hy vọng rằng như mọi lần, Chúa quan phòng sẽ lo cho Cha.

Sau khi quanh quẩn lâu giờ qua các đường phố Tôrinô, Cha thấy mình đứng trước nhà ga chính. Cha dừng lại vì không biết đi hướng nào nữa...giữa lúc đó, một người mặc bộ đồ bồi khách sạn tới bên Cha và thưa:

- Xin lỗi Cha, Cha có phải là Cha Don Bosco không?
- Phải, tôi đây, tôi có thể giúp gì cho anh bạn?
- Ông chủ sai con mời Cha tới, cho ông chủ được gặp Cha ngay.
- Nào ta cùng đi. Có xa không anh.
- Thưa không, ngay đầu phố này ạ.

Và người bồi lấy tay chỉ một khách sạn sang trọng.

- Khách sạn này là của ông ấy?
- Dạ, ông chủ con giàu lắm. Chắc ông có thể giúp Nhà Thờ Cha cái gì.

Don Bosco và người bồi bước vào một phòng rất đẹp. Một ông cao niên đang nằm liệt giường: ông tỏ ra rất vui mừng khi thấy Don Bosco

- Kính chào Cha, con cảm ơn Cha đã tới đây. Con rất cần lời cầu khẩn của Cha. Con muốn xin Cha làm sao cho con đi được.

- Ông đau đã lâu chưa?

- Thừa Cha, từ ba năm nay. Con không rời chiếc giường đau khổ này. Con không thể cử động chút nào hết. Và các bác sĩ nói không có hy vọng khỏi. Nếu con đỡ phần nào thôi, con sẽ sẵn lòng dâng chút gì cho công trình của Cha.

- Thế thì đúng lúc quá. Hôm nay chúng tôi đang cần ba ngàn quan cho Nhà Thờ Đức Mẹ Phù Hộ.

- Ba ngàn quan? Làm sao Cha dám nghĩ tới món tiền lớn như thế? Giá như vài trăm quan thì con có thể liệu. Chứ ba ngàn quan..trời ơi!

- Rồi Don Bosco ngồi xuống bên cạnh và bắt đầu nói đủ thứ chuyện nào là thời tiết khó khăn, nào là chuyện tương lai...

- Nhưng thưa Cha, con không muốn nói tới các chuyện đó...việc lành bệnh của con thì sao?

- À, việc lành bệnh của ông, thì tôi đã chỉ cách cho ông, nhưng ông đã gạt đi. Con muốn...nhưng ba ngàn thì...

- Tôi không nài đâu.

- ờ được, Cha xin cho con đỡ đau, thì con hứa là cuối năm nay con sẽ không quên Cha.

- Sao cuối năm được. Ông bạn tốt lành ơi, ông không biết rằng chúng tôi cần số tiền đó ngay chiều nay sao?

- Chiều nay, ngay chiều nay? Cha biết rằng con không có ba ngàn quan ở nhà...phải ra ngân hàng làm các thủ tục...

- Thế tại sao ông không ra ngân hàng?

- Thừa Cha, Cha nói đùa à? Từ ba năm nay con không thể bước xuống khỏi giường, con không thể đi được.

- Đối với Chúa và Mẹ Maria Phù Hộ không có gì là không thể làm được.

Nói xong, Don Bosco cho tập hợp tất cả mọi người trong nhà lại trong căn phòng đó, chừng ba mươi người. Mọi người cùng nhau đọc một kinh kính mình Thánh Chúa và một kinh kính Đức Mẹ, rồi Cha truyền mang một bộ đồ tới cho người bệnh. Người nhà thưa:

- Thừa Cha, ông không còn bộ đồ nào hết. Từ ba năm nay, ông không có mặc. Chúng con không biết quần áo ông để đâu...

- Thì ra tiệm gần nhất mua cho tôi một bộ. Người bệnh nói một cách thiếu kiên nhẫn. Mọi người hãy làm điều Cha dạy.

Giữa lúc đó, bác sĩ tới bất ngờ, và chống lại một việc mà ông ta cho là điên khùng. Nhưng người ta đã tìm thấy bộ đồ cho bệnh nhân. Ông ta mặc vào, đi lại chững chạc trong phòng, trước sự kinh ngạc của mọi người.

Ông truyền thẳng xe ngựa và trong khi chờ đợi, ông bảo dọn cho ông một bữa ăn nhẹ: ông ăn ngon lành như chưa từng thấy từ nhiều năm nay.

Rồi, ông rất vui vẻ, ông xuống cầu thang một mình, không chịu để ai giúp ông. Ông bước ra đường và lên xe. Một lúc sau, ông đã mang về cho Don Bosco số tiền ba ngàn quan mà Ngài muốn. Ông luôn miệng nói một cách vui vẻ:

- Tôi hoàn toàn lành mạnh rồi.

Và Don Bosco bảo ông:

Ông đưa tiền ông ra khỏi ngân hàng, và Đức Mẹ Phù Hộ đã đưa ông ra khỏi giường.

Nhờ Bàn tay Đức Mẹ. Hôm đó, Don Bosco đã có thể trả tiền công thợ và tối hôm đó, Cha đã ngủ giấc ngủ an lành.

PHẦN 15:

ĐỨC MẸ TIẾP CỨU DON BOSCO THỰC HIỆN MỘT CÔNG VIỆC RẤT KHÓ.

Xây cất Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Phù Hộ là một công việc tương đối dễ đối với Đấng Thánh sáng lập Dòng, nếu đem so sánh với việc châu phê luật Dòng Salêdiêng tại Tôrinô cũng như tại Rôma, Ngài sẽ đụng đầu với những khó khăn ghê gớm nhất. Nhưng Mẹ nhân lành vẫn ân cần lo cho Cha. Sau khi xây cất được ngôi Thánh Đường mà Mẹ yêu cầu. Don Bosco cảm thấy tin tưởng thêm. Nhờ Mẹ, với sự Phù Hộ của Mẹ, Cha Thánh sẽ vượt qua mọi khó khăn, mọi chướng ngại vật.

Hôm đó là ngày 20 tháng 10 năm 1868, Don Bosco vừa nhận được thư trả lời bất lợi, do vị thư ký của bộ Giám Mục và Dòng Tu gửi cho Cha. Cha cũng đã ngờ ngợ là sẽ như thế, bởi vì đơn xin của Đấng lập Dòng đã không được sự ủng hộ của Đức Tổng Giám Mục của Cha. Người ta đã ra trăm ngàn lý do để trì hoãn việc châu phê luật Dòng của Cha. Chỉ còn cách chạy thẳng tới kêu cầu uy quyền của Đức Piô IX. Nhưng không khi nào, hoặc rất ít khi Đức Thánh Cha hành động trái với cố vấn của Ngài. Từ mọi phía người ta khuyên Thánh nhân đừng vội xúc tiến công việc vào lúc này... nhưng Don Bosco không muốn chờ đợi, mặc dù có nhiều ý kiến chống đối, Cha đã lấy xe lừa đi Rôma ngày 9 tháng 1 năm 1869. Cha lên đường một mình, nhưng có bạn đồng hành vô hình là Đức Maria Phù Hộ các giáo hữu. Nhờ Đức Mẹ, Cha sẽ thực hiện liên tiếp ba phép lạ gây rất nhiều ấn tượng.

Đức Hồng Y berardi, một trong những địch thủ gan lì nhất của Don Bosco, có người cháu trai bị bệnh thương hàn nặng lắm...Don Bosco đã chữa cậu lành bệnh, Đức Hồng Y không ngớt lời cảm tạ:

- Nay Don Bosco, tôi có thể giúp Cha việc gì không? Sau ơn trọng đại này, tôi rất muốn giúp Cha trong bất cứ công việc gì.
- Thưa Đức Hồng Y, con chỉ xin Ngài một điều. Con xin Ngài dùng uy tín của Ngài nơi Đức Thánh Cha để xin châu phê cho tu hội hèn mọn của con.
- Cha có thể tin tưởng vào sự ủng hộ của tôi. Đức Hồng Y hứa như thế, và Ngài đã giữ lời hứa.

Don Bosco chỉ mới chinh phục được một địch thủ, nhưng còn bao nhiêu địch thủ khác! Ngài thầm nghĩ rằng: “nếu tôi làm cho vị Hồng Y quốc vụ khanh về phía tôi, thì ảnh hưởng của Ngài sẽ giúp cho công việc của tôi xúc tiến nhiều”. Và Don Bosco đi thẳng tới nhà của Đức Hồng Y Antonelli. Cha thấy Đức Hồng Y nằm liệt giường từ nhiều ngày do một trận cúm cấp tính.

- Thưa Đức Hồng Y, con tới xin Ngài ủng hộ con để tu hội của con có thể được châu phê.
- Nhưng Don Bosco đáng thương ơ, Cha thấy tôi trong tình trạng nào không? Tôi không thể nào rời khỏi phòng được, Cha ơi!
- Thưa Đức Hồng Y, con vẫn cứ nài xin Ngài giúp đỡ, xin Ngài hãy đứng lo cho công việc của chúng con, thì Ngài sẽ truyền giám ngay ạ.
- Tôi có thể làm gì giúp Cha.
- Xin Đức Hồng Y bầu chữa cho chúng con nơi Đức Thánh Cha.
- Được lắm, được lắm, hễ tôi có thể đi lại được, tôi sẽ giúp Cha ngay.
- Xin Đức Hồng Y hãy tin cậy nơi Đức Mẹ Phù Hộ, thì Ngài sẽ có thể làm việc lại như thường.
- Được rồi, được rồi, hễ tôi lết đi được, tôi sẽ tới gặp Đức Thánh Cha và sẽ nói về việc của Cha.
- Thưa Đức Hồng Y, mai được không ạ.
- Ngày mai, Cha tưởng thế ư?
- Vâng, con nghĩ đúng như thế. Xin Đức Hồng Y hãy tin tưởng nơi Đức Mẹ Phù Hộ, thì con xin thưa rằng mai Đức Hồng Y sẽ tới gặp mặt Đức Thánh Cha.

Sự thật thì sáng hôm sau, Đức Hồng Y Antonelli cảm thấy mình khá hơn nhiều. Ngài có thể đi lại, bệnh tình coi như đã biến mất. Không cần nói, người ta cũng biết Ngài vội vã đến gặp Đức Piô IX và kể cho Đức Thánh Cha nghe sự lành bệnh của Ngài, và cái giá mà Don Bosco bắt Ngài phải trả.

Đức Thánh Cha để ý hai sự kiện lạ lùng đó, nên hai hôm sau, Ngài cho gọi Don Bosco tới và đàm đạo với Cha trong một tiếng rưỡi về công việc tại Rôma. Đức Thánh Cha hứa sẽ ủng hộ Cha và sẽ đảm bảo với Cha rằng mọi sự sẽ kết thúc tốt đẹp... như ý Cha muốn, nhưng Đức Thánh Cha thêm rằng: “con phải chinh phục được Đức Cha Svegliati, để Ngài ủng hộ công việc của con, Ngài là địch thủ đáng sợ nhất của con. Nếu con làm được cho Ngài biện hộ cho con, thì công việc của Dòng con kể như xong”

Vài giờ sau, Don Bosco đã ngồi ở phòng đợi của Đức Cha Svegliati. Được đưa vào hầu, Don Bosco thấy Ngài nằm trên đi-văng, rất mệt vì một căn bệnh cúm độc hại, Thánh nhân nói:

- Thưa Đức Cha, con chẳng gặp may tí nào. Con đến xin Đức Cha ủng hộ chúng con, san bằng khó khăn còn chống lại việc châu phê Dòng Salêdiêng.

- Không thể san bằng các khó khăn đó được, Cha Gioan ạ! Đàng khác, Cha thấy tình trạng sức khỏe đáng buồn của tôi..

- Thưa Đức Cha, con rất cần Đức Cha tới gặp Đức Thánh Cha, Ngài có vẻ thương đến chúng con.

- Nhưng Cha Gioan đáng thương ơi, tôi làm sao mà đi được?

- Đức Cha hỏi làm sao ư? Con sẽ hiến cho Đức Cha phương tiện, Đức Cha hãy xin Mẹ Phù Hộ cho Đức Cha khỏe lại, và hứa với Đức Mẹ là Đức Cha sẽ lo cho tu hội Salêdiêng hèn mọn của chúng con. Đức Cha sẽ thấy Mẹ nhân lành cho Đức Cha khỏe khoắn như thường.

- Cha nói thì nói chứ, Cha Gioan ơi..

- Xin Đức Cha cứ thử rồi sẽ thấy... xin Đức Cha tin tưởng nơi Đức Mẹ Phù Hộ.

- ồ, nếu trái với sự mong đợi, mai tôi có thể dự buổi triều yết Đức Thánh Cha, thì tôi đoán quyết với Cha là tôi sẽ ủng hộ Cha khi thưa Đức Thánh Cha.

Sáng hôm sau, cái bệnh ho làm cho Đức Cha co giúm người lại nhiều ngày, nay đã biến mất... con sốt cũng biến mất. Sau cuộc triều yết Đức Thánh Cha, vị thư ký bộ Giám Mục và Dòng Tu đã tới thăm Don Bosco, và không quên hứa sẽ ủng hộ cho Cha, khi có cuộc tranh luận về luật của tu hội.

Không có gì cưỡng lại được Đức Mẹ, và những lời cầu khẩn của các trẻ em. Buổi hội đầy đủ của bộ Giám Mục và Dòng Tu được định vào ngày 19 tháng 2 năm 1869. Hôm đó, tại Valdocco tổ chức châu Thánh thể, các em cầu nguyện sốt sắng, các thầy và các trò bao quanh Chúa và Mẹ Vô Nhiễm. Còn tại Rôma, buổi họp quyết định đã diễn ra, tu hội Salêdiêng được phê chuẩn cho thời hạn là mười năm.

Thoạt khi có được sắc lệnh châu phê trong túi, sau bao nhiêu cực nhọc, Don Bosco trở về Tôrinô, Ngài về tới nhà chiều ngày 5 tháng 3, mệt lữ, nhưng vui sướng... không cần nói cũng dễ thấy các Tu Sĩ và các trẻ em đã hết sức vui sướng đón rước Ngài. Chưa phải là đã hết khổ cực, nhưng đây là bình minh của chiến thắng, nên tất cả các bạn bè của Ngài đều nhảy mừng với Ngài.

Sau này, khi đặt vấn đề về việc châu phê vĩnh viễn bộ luật Dòng, thì một trong bốn vị Hồng Y đã bỏ phiếu chống, khi nghe đọc biên bản về cuộc họp bầu đó, Đức Piô IX, vị Đại Giáo Hoàng của Mẹ Vô Nhiễm đã nói lớn tiếng:

- Còn thiếu một phiếu à? Thì Cha cho lá phiếu của Cha.

Đó là ngày 3 tháng 4 năm 1874.

Don Bosco đã làm việc khổ công để có kết quả này, nhưng một lần nữa. Đức Mẹ đã toàn thắng.

PHẦN 16:**ĐỨC MẸ LUÔN CANH GIỮ: MỘT CHIÊM BAO KỶ DIỆU: NHỮNG MÓN QUÀ ĐƯỢC DÂNG LÊN CHO ĐỨC MẸ**

Trong khi Don Bosco làm việc, phần thì để xây dựng Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Phù Hộ, phần thì Ngài phải chịu cực rất nhiều để xin Rôma châu phê tu hội của Ngài, thì Đức Mẹ vẫn tiếp tục săn sóc lo cho các linh hồn của các em thanh thiếu niên tại nguyện xá, và Mẹ đặc biệt lo cho những em sau này trở nên thành phần của đại gia đình Salêdiêng. Về vấn đề này, sau đây là một chiêm bao rất ý vị cho thấy Mẹ lành vui nhận những món quà nào hơn. Chiêm bao này xảy ra năm 1865. Một lần nữa ta hãy nghe chính Don Bosco kể lại cho các trẻ em của Ngài.

“Cha nhìn thấy một Bàn thờ rộng lớn, trang hoàng tuyệt đẹp và được dâng kính lên Mẹ Maria: tất cả các em thiếu nhi của nguyện xá đi rước tới Bàn thờ đó. Tất cả các em đều hát lời ngợi khen Đức Mẹ, nhưng với các cách khác nhau. Một số em có tiếng khàn khàn, giọng mũi và lại hát lạc giọng. Trái lại, có những em tiếng hát thật tốt, du dương và rất hợp với tâm tình. Một số em khác bước đi mà không hát. Nhiều em lại còn ngáp, một số em lại xô đẩy nhau cười dõn...”

Tất cả những em thiếu niên này đều ôm trên tay những món quà dâng kính Đức Mẹ, nhiều em mang những bó hoa khá lớn, các bông hoa đều tươi và được chọn lọc kỹ, hoa hồng hoa tím, hoa cúc...nhưng một số em lại mang những món quà kỳ quặc: em thì mang một đầu heo, em thì ôm con mèo, có em lại bung một đĩa đầy những con cóc, rồi có em lại ôm con thỏ, em ôm con cừ non...

Đứng trước Bàn thờ là một thanh thiếu niên xinh đẹp với đôi cánh trắng tinh: chắc đây là Thiên Thần bản mệnh của nguyện xá...Thiên Thần có nhiệm vụ lấy các quà tặng của các em rồi đặt lên Bàn thờ.

Những em đầu tiên bước tới và dâng lên những bó hoa tuyệt đẹp: Thiên Thần đỡ lấy một cách hân hoan, rồi tới những bó hoa đã ít nhiều phai tàn: Thiên Thần nhận, nhìn một phút rồi cởi ra, nhặt lấy mấy bông hoa tàn úa liệng ra xa, sắp lại mấy bông hoa, rồi mới đặt lên Bàn thờ. Như vậy, Thiên Thần đã liệng ra tất cả những bông hoa không còn thơm, vì Đức Mẹ không ưa những vẻ bên ngoài, mà chỉ muốn những hiện thực. Thiên Thần cũng cẩn thận nhặt bỏ đi những gai và đinh còn vương trên vài bó hoa.

Rồi tới lượt em ôm đầu heo tiến lại gần Bàn thờ, Thiên Thần nói với em bằng một giọng nghiêm nghị:

- Sao em dám dâng lên Đức Mẹ một món quà tặng thế này ư? Em có biết cái đầu heo này tượng trưng cho nét xấu phạm đến Đức khiết tịnh sao? Đức Mẹ Vô Nhiễm gớm ghét nét xấu này hơn hết sao? Thôi, em lui ra, em không đáng ở lại đây.

Rồi tới mấy em mỗi em ôm một con mèo...Thiên Thần càng xua đuổi các em cách nghiêm khắc:

- Bọn ngộ nghịch! Dám dâng cho Đức Mẹ một con mèo! Con mèo là tượng trưng cho tội ăn cắp!

Rồi Thiên Thần xua đuổi các em đi. Tiến đến mấy em bung những đĩa có những con cóc, Thiên Thần nhìn mấy em cách khó chịu và nói:

- Những con cóc là tượng trưng cho hình ảnh làm gương mù gương xấu. Thế mà mấy em cả gan dám dâng lên cho Đức Mẹ sao? Thôi lui ra ngay, hãy ra khỏi nơi đây.

Rồi tiếp mấy em có con dao găm cắm sâu vào trái tim: tội phạm sự Thánh. Thiên Thần bảo chúng rằng:

- Mấy em không thấy mình mang sự chết trong linh hồn sao? Nếu mấy em còn sống là nhờ vào lòng nhân hậu của Chúa. Nếu Chúa không nhân từ, thì mấy em đã hư mất đời đời rồi...xin mấy em hãy nhờ người rút con dao ra ngay...

Và mấy em cũng bị xua đuổi...

Sau cùng, một số thiếu niên khác bước tới gần Bàn thờ, em thì dâng con chiên con, em khác thì tặng con thỏ, em tặng con cá, em lại tặng trái nho, hạt giẻ... Thiên Thần nhận các lễ vật và đặt lên Bàn thờ.

Sau khi phân rẽ các em xấu ra khỏi các em tốt, Thiên Thần bảo các em đã được Đức Mẹ vui nhận các quà tặng hãy đứng xếp hàng vào trước Bàn thờ Đức Mẹ. Cha thấy số em bị gạt ra như thế đã nhiều hơn Cha tưởng nhiều. Chắc các con cũng đoán trước được Cha đã buồn lắm. Cha đã khổ tâm lắm.

Giữa lúc đó, Cha thấy hai Thiên Thần khác từ hai cạnh Bàn thờ tiến ra mang những giỏ đầy những vòng hoa tuyệt đẹp. Một trong hai Thiên Thần này nhặt lấy từng vòng hoa và đặt lên đầu các em đang xếp hàng trước Bàn thờ: mỗi em nhận được vòng hoa xứng với nhân Đức của mỗi em.

Điều đáng ngạc nhiên: mấy vòng hoa đẹp nhất đã được đội vào những em có khuôn mặt ít xinh đẹp nhất. Điều này chứng tỏ rằng không nên ý lại vào cái dáng bên ngoài, mà trong lại đội tội lỗi như nhóp...thật là một tình trạng đáng buồn.

Sau khi trao xong các vòng hoa, Thiên Thần ra hiệu cho các em biết Ngài muốn nói vài lời với họ. Mọi người im lặng, và đây là những lời của vị sứ giả nhà trời:

- Hôm nay Đức Mẹ muốn đặt các vòng hoa này trên đầu các em, để thưởng những nỗ lực của các em và khuyến khích các em tiến lên trên đường trọn lành. Các em hãy lo giữ, đừng để ai cướp mất những vòng hoa này, nhưng phải giữ gìn hết sức cẩn thận, muốn thế, mấy em hãy dùng ba phương tiện ở trong tâm tay của các em là khiêm nhường, vâng lời, và khiết tịnh...ba nhân Đức này sẽ làm các em đẹp lòng Đức Mẹ, và các em sẽ đáng được một vòng hoa vô cùng xinh đẹp hơn vòng hoa này.

Rồi Thiên Thần biến đi, và các em một lòng hát Bài Thánh ca “ lạy Mẹ là ngôi sao sáng”. Khi hát xong câu thứ nhất các em lại đi rước cũng trật tự như khi tới. Rồi các em hát Bài “laudate Mariam”. Cha đi theo mấy em một lúc, rồi Cha trở lại với những em đã bị Thiên Thần loại ra...nhưng Cha không còn thấy một ai hết...tất cả các em đã biến mất.

Các con yêu quý, Cha biết trong các con ai đã được đội vòng hoa và những ai đã bị loại ra. Cha có thể nói riêng điều đó với từng em. Mấy con muốn biết, cứ gặp lại Cha. Cha sẽ rất sung sướng được giúp mấy con dâng lên Đức Mẹ những lễ vật xứng đáng với Mẹ nhân lành.

Ngay từ bây giờ, đây là những chỉ dẫn thêm để mấy con hiểu rõ chiêm bao này hơn:

- (1) Những gai nhọn, đó là những tội không vâng phục đối với luật nhà.
- (2) Những chiếc đinh, đó là những sự thiếu tế nhị, những tội ăn cắp nhỏ, những thoải mái về nhục dục, và tất cả những lỗi dần dần đưa tới tội trọng.
- (3) Những bông hoa tàn úa, và dơ bẩn tượng trưng cho những hành động người ta làm khi mang tội trọng. Các hành vi đó không đáng công trạng gì.
- (4) Những bông hoa không có hương thơm là những hành vi người ta làm vì khoe khoang, có ý cho người ta thấy. ..

Các con yêu quý, các con phải ra sức lánh xa tất cả những điều này, để đáng được ơn lành của Mẹ Maria...

PHẦN 17: LỊCH SỬ TÔN SÙNG ĐỨC MẸ PHÙ HỘ

Don Bosco không phải là người khởi xướng việc sùng kính Đức Mẹ Phù Hộ ...trong một cuốn sách nhỏ Ngài ấn hành ít lâu sau khi xây xong đền Đức Mẹ ở Tôrinô, chính Don Bosco đã viết: “danh hiệu Đức Mẹ Phù Hộ đặt cho Mẹ uy quyền của Chúa Cứu Thế, không là điều gì mới mẻ.

Trong các sách của các thánh, Đức Mẹ được tôn là Nữ Vương. Mẹ ngồi bên hữu con cực thánh của Mẹ: áo Mẹ sáng chói những vàng và những châu ngọc quý giá. Chiếc áo huy hoàng này tượng trưng cho vô số những ngọc quý và kim cương vẫn sáng chói để tôn kính Mẹ Maria, và là biểu tượng các tước hiệu chúng ta dùng để tôn kính Mẹ.

Mẹ Maria đã được kính chào là Đấng Cứu chữa nhân loại ngay từ những ngày đầu tiên của thế giới, khi Thiên Chúa hứa ban cho ta Đấng Cứu Thế, sau sự sa ngã của Adam, Đấng Cứu Thế sẽ sinh bởi người phụ nữ. theo lời hứa của Thiên Chúa thì người nữ này sẽ lấy bàn chân vô nhiễm của mình, đạp nát đầu con rắn cám dỗ.

Rồi Don Bosco tiếp tục dẫn chứng những trang cụ ước để cho thấy những biểu tượng và những lời tiên tri tuyên xưng rõ ràng Mẹ là “sự cứu giúp lớn lao cho toàn thể nhân loại”. rồi Don Bosco đã trình bày những hoàn cảnh khác nhau mà từ khi Mẹ vinh hiển về trời, Mẹ đã trở nên sự nâng đỡ và sức bảo vệ thế giới kitô giáo. Trong các sự kiện, đặc biệt có ba sự kiện chính đã khiến giáo hội công khai tuyên xưng đức Mẹ là “Auxilium Christianorum” (Đấng Phù Hộ các giáo hữu)

Trước hết là trận hải chiến lừng danh ở Lê-pan-tê, xảy ra ngày 7 tháng 10 năm 1571. hồi đó, quân Thổ đã tiến sâu vào lãnh thổ Hungari, chúng đã làm chủ đảo Rhodes và một phần bờ biển nước Ý, và chúng đang đe dọa cả phương Tây, đáp lại lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng Piô V, Don Juan của nước Áo đã tiến đánh chúng trong vùng biển Hy-lạp, binh sĩ đã xuất trận sau khi rước lễ, và tấn công vào quân địch với tiếng hò la “vạn tuế Mẹ Maria”. Quân Thổ đã bị thua một cách thảm hại, với 40000 quân địch bị chết chìm và 224 chiếc thuyền bị đắm.

Để ghi nhớ ơn trọng đại này, Đức Piô V đã truyền thêm câu “Đức Mẹ Phù Hộ các giáo hữu” vào kinh cầu Đức Bà. Từ đây đến nay, chúng ta vẫn đọc “Đức Mẹ Phù Hộ các giáo hữu, cầu cho chúng con.”

Một thế kỷ sau, năm 1683 quân Thổ lại xâm chiếm Châu Âu, và chúng đã đóng quân trước thủ đô Vienna của nước Áo.

Một lần nữa, Đức giáo hoàng khi đó là Innocentê XI đã đặt vận mệnh thế giới kitô giáo vào trong tay Đức Mẹ Phù Hộ, bởi vì để chống lại quân Thổ, người công giáo chỉ còn cậy dựa vào đạo quân nhỏ bé của vua Gioan Sobieski nước Ba Lan...nhờ ơn trên phù hộ, vua Sobieski đã đại thắng quân Thổ. Một trong những tướng lãnh của vua là quận công xứ Baviere đã xin và được phép thành lập tại Munich một hội đạo Đức, lấy tên là hội Đức Mẹ phù hộ các giáo hữu. hội này rất được các tín hữu quý trọng và đã được ban nhiều đặc ân.

Nhưng lễ Đức Mẹ Phù Hộ các giáo hữu vẫn chưa được ghi vào lịch của giáo hội. chính Đức Giáo Hoàng Piô VII đã lập nên lễ này: sau những năm bị cầm cố tại Fontainebleau (Pháp). Để tạ ơn Đức Mẹ đã ban ơn cho Ngài tìm thấy tự do, Ngài ấn định kính lễ này vào ngày 24 tháng 5, kỷ niệm ngày Ngài được trở về Rôma (24-5-1814). Sắc lệnh của Đức Giáo Hoàng được ban hành vào ngày 15 tháng 9 năm 1815. một tháng trước đó, bé Gioan Bosco đã ra đời trong một làng nhỏ bé xứ Piemont.

Chính Ngài đã được Chúa quan phòng chọn để trở thành vị tông đồ nhiệt thành của sự sùng kính vẫn chưa được mấy người hiểu biết. Don Bosco sẽ nhận lấy trách nhiệm làm cho mọi người yêu mến lòng sùng kính này, bằng cách tỏ cho thấy vẻ tốt đẹp của lòng sùng kính đó.

Tuy nhiên, chỉ tới nửa đời của Ngài, Don Bosco mới nỗ lực hoạt động công việc này. Một hôm trong tuần lễ phục sinh năm 1863, Ngài nói với thầy Cagliêrô, sau này là Hồng Y rằng:

“từ nay, Đức Mẹ muốn ta tôn kính Mẹ dưới tước hiệu Đấng Phù Hộ các giáo hữu. thời thế đã trở nên khó khăn quá, đến nỗi chúng ta thật sự cần Đức Mẹ Phù hộ giúp chúng ta giữ gìn và bảo vệ Đức tin”.

Từ đó, tất cả các ơn lạ đã làm cho mọi người chạy theo Cha, Cha đều nói là do Đức Mẹ phù hộ. Cha luôn miệng nhắc cho mọi người. “anh chị em hãy kêu cầu Đức Mẹ phù hộ, Ngài sẽ không bao giờ bỏ anh chị em”.

Chắc chắn một trong những việc kỳ lạ đầu tiên của Don Bosco là ngôi thánh đường xây lên tại Tôrinô để tôn kính Mẹ rất quý mến của Cha. Khởi công chỉ có vồn vện tám xu, công trình này tốn phí hơn một triệu, một món tiền khổng lồ đối với thời đó. Ngôi thánh đường này rất được dân chúng tới cầu nguyện, và đã được nhận lời.